

Ancient Village

PHUOC TICH

Làng cổ PHƯỚC TÍCH



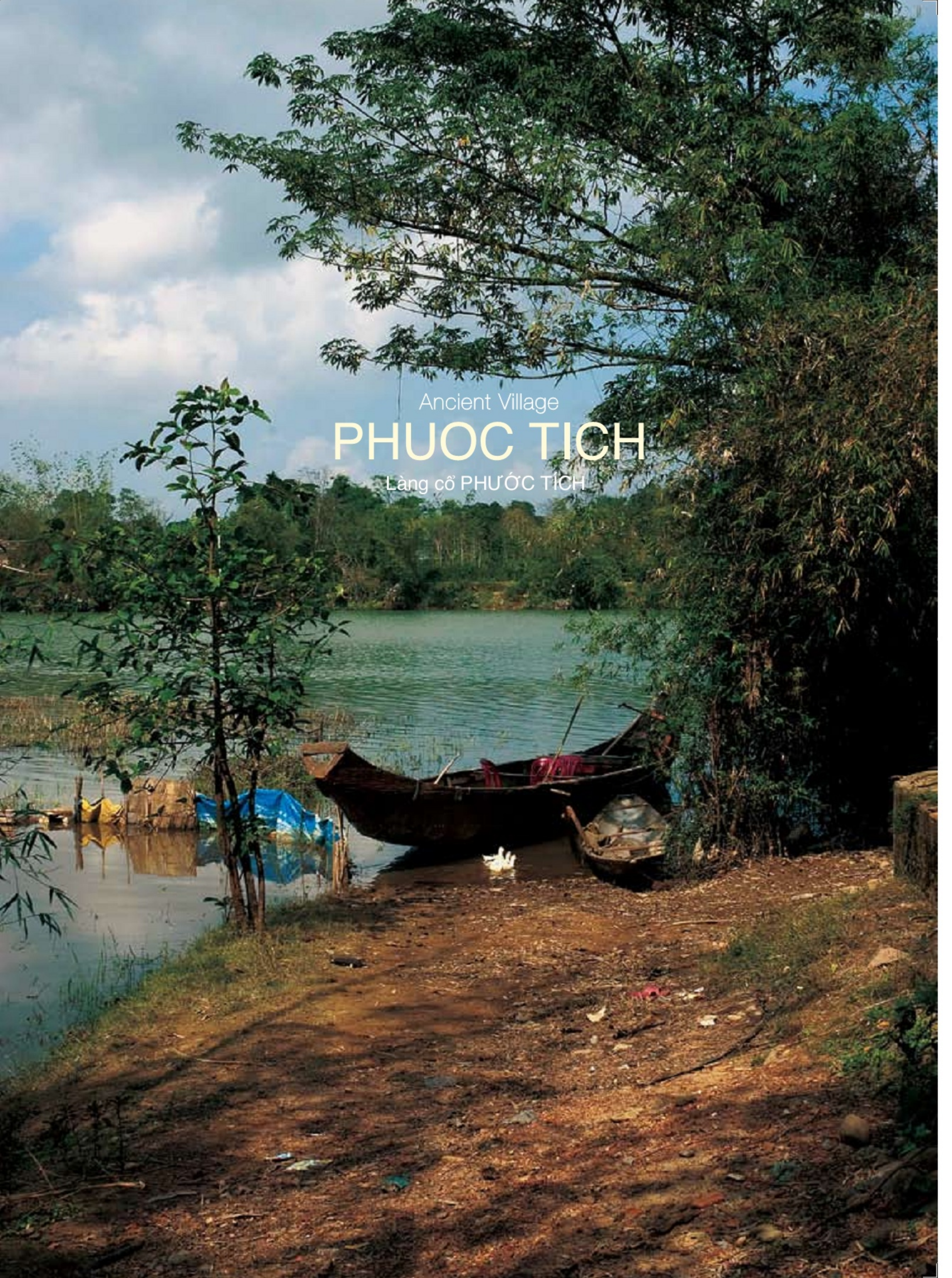




Ancient Village

PHUOC TICH

Làng cổ PHƯỚC TÍCH







HISTORY and OVERVIEW

LỊCH SỬ VÀ TỔNG QUAN

The ancient village of Phuoc Tich is in Phong Dien District, Thua Thien-Hue Province in central Vietnam, and is located about 30km northwest of central Hue. It lies on a delta surrounded in loop formation by the O Lau River, which forms the border with Quang Tri Province. It is a beautiful village where traditional buildings can be found scattered about, surrounded by greenery and water. In local lore, this area used to belong to the Cham Pa Kingdom, but when the daughter of the Vietnamese King Tran Nhan Tong married into the Cham Pa royal family, the Cham people agreed to share the land. Then, in the second half of the 15th century, Hoang Minh Hung relocated here with clans from Nghe An Province, and they are said to have started a ceramic industry.

Làng Phước Tích thuộc huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, miền Trung Việt Nam, cách trung tâm thành phố Huế 30km về phía Tây Bắc. Làng Phước Tích ở châu thổ sông Ô Lâu, dòng sông uốn quanh như hình móng ngựa bao bọc lấy làng và tạo thành ranh giới với tỉnh Quảng Trị. Đây là một ngôi làng xinh đẹp với không gian cây xanh, sông nước và nhiều kiến trúc truyền thống nằm rải rác khắp làng. Theo lời kể lại, vùng đất này vốn là thuộc Vương quốc Champa, sau này khi vua Trần Nhân Tông gả công chúa cho vua Champa, đã được người Chăm chia cho vùng đất này. Sau đó, vào nửa cuối thế kỷ XV, ngài Hoàng Minh Hùng từ Nghệ An cùng 12 dòng họ di cư tới vùng đất này, bắt đầu nghề gốm.

1. View of the Phuoc Tich cemetery across the river to the east
2. Map of Phuoc Tich superimposed on a satellite image

1. Khu nghĩa địa phía đông làng Phước Tích từ bên này sông nhìn sang
2. Bản đồ Phước Tích đối chiếu với ảnh chụp từ vệ tinh

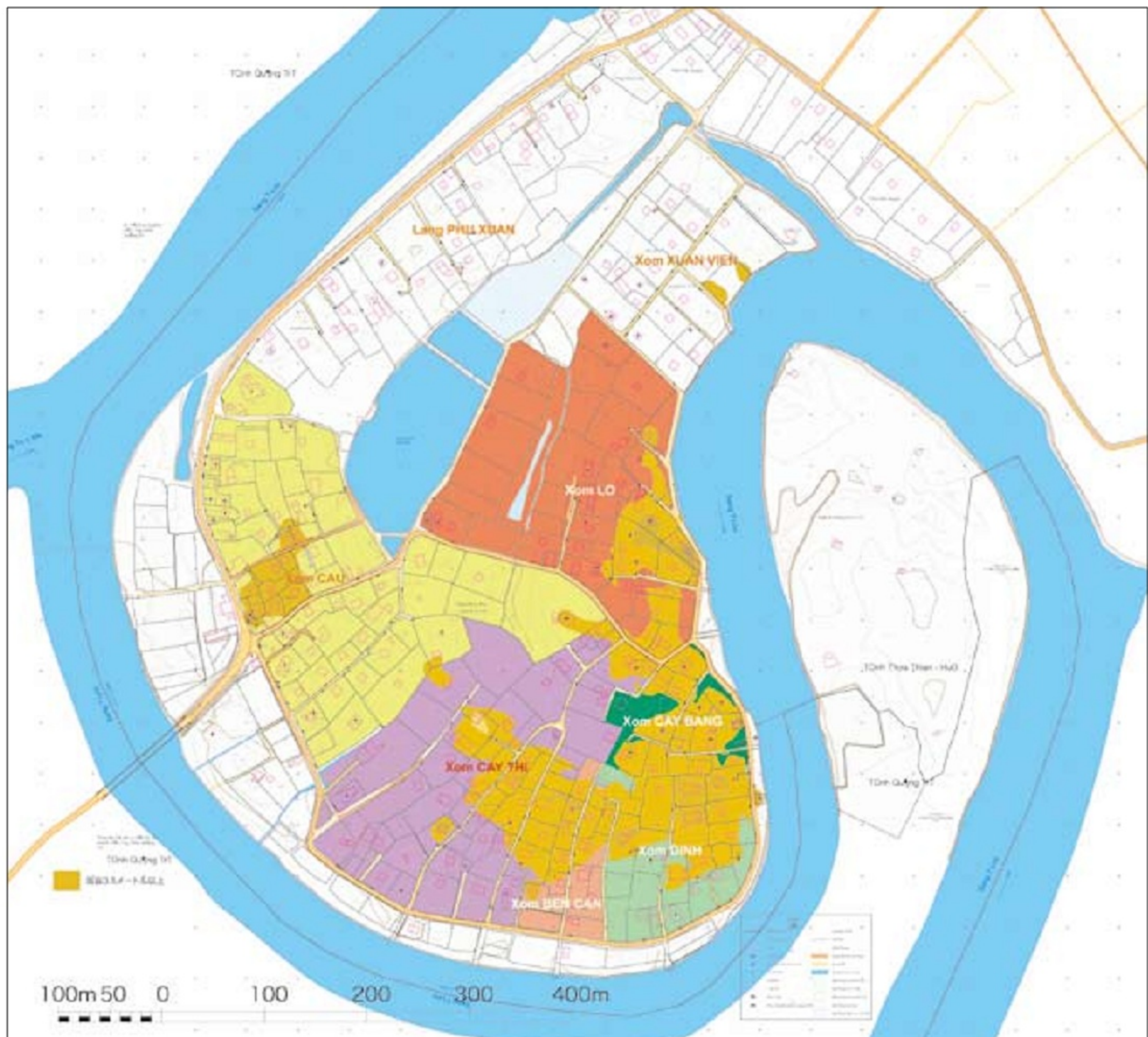
The only entrance to the village is over a bridge to the west. In former times, boats were the principal means of transport. The village is divided into 7 hamlets (called “xom”). The dinh (communal house) and ancestral houses of individual clans line the road along the river, and the hamlets are formed around roads radiating inwards from the boat landings.

Đường vào làng có duy nhất một chiếc cầu ở phía Tây, ngày trước phương tiện giao thông chủ yếu là thuyền. Làng được chia thành 7 xóm, nằm trên con đường chạy dọc bờ sông là Đình Làng và các Nhà thờ Họ, ở vị trí trung tâm mỗi xóm là con đường chạy thẳng từ bến nước lên.



1. The bridge leading into Phuoc Tich
2. Map of Phuoc Tich created for the survey
The dark yellow part is slightly elevated land 3.5m or more above sea level
3. View of an ancestral house through trees from the river
4. A boat landing and road leading directly into the village

1. Cây cầu dẫn vào làng Phước Tích
2. Bản đồ làng Phước Tích được vẽ để điều tra
Phần màu vàng đậm là khu vực gò đồi cao 3.5m so với mực nước biển
3. Từ thuyền có thể thấy thấp thoáng nhà thờ họ qua những hàng cây
4. Con đường dẫn thẳng từ bến nước vào làng





3



4

Roads in the village are lined with green hedges, which are kept neatly clipped by the residents of traditional folkhouses. Many old folkhouses still remain on slightly elevated land in the southeast of the village, centering on the hamlet of Dinh. The hamlet near the bridge is called Cau (cau = bridge). There used to be many traditional houses here, but they were destroyed in the war. Regardless of the type of building, however, green hedges can be found all over the village, and help to create the beautiful green landscape of Phuoc Tich.

Chạy quanh co khắp làng là những con đường với những hàng giậu xanh tươi được người dân chăm sóc kỹ lưỡng. Hiện nay làng còn lưu giữ được rất nhiều ngôi nhà cổ nằm tập trung chủ yếu ở Xóm Đình, phía đông nam trên khu đất cao của làng. Vùng xung quanh cầu được gọi là Xóm Cầu, nhiều ngôi nhà cổ đã được xây dựng tại đây nhưng đã bị thiêu hủy do chiến tranh. Tuy nhiên, chưa cần nhắc tới các ngôi nhà, đôi bờ giậu trải dài khắp làng đã tạo nên một không gian xanh đẹp để cho làng Phước Tích.

1. A hedge-lined road in the center of the village
2. An orderly road in the northeast of the village
3. Hedges continue along paths inside residential lots
4. A main building at the end of the hedge-lined path
5. Trees and a traditional house visible behind a low hedge

1. Con đường ở trung tâm của làng được bao quanh bởi những hàng giậu
2. Con đường quang đàng phía Đông Bắc làng.
3. Các hàng giậu nối dẫn vào tận con đường nhỏ dẫn vào khuôn viên nhà
4. Những đoạn cắt của hàng giậu là cổng trước nhà chính
5. Sau những hàng giậu thấp là cây cối và những ngôi nhà cổ



2



1



3



4



5



1

Situated along the river are the Chua Phuoc Buu temple and the ruins of a mieu shrine to the west, and many ancestral houses to the south and east. After the war, the mieu shrine was relocated to the northeastern edge of the village under the name Mieu Doi Moi. There is also a plaque commemorating the founding of the village. Ancestral houses consist of a sanctuary and a worship hall, but because the whole area along the river was destroyed in the war, these have been rebuilt in recent years. However, there are still some valuable examples that retain original timbers in the sanctuary. The dinh communal house of Phuoc Tich is in the southeast and stands facing the river. Like the ancestral houses, it has been rebuilt, but it is still an important facility for spiritual support of the villagers. The enclave on the opposite bank in the east is used as a cemetery for the villagers. A walk along the road from the bridge, meanwhile, leads to a large, beautiful lotus pond.



2

Dọc bờ sông, phía Tây là tàn tích của chùa Phước Bửu và ngôi miếu xưa, phía Đông và Nam là những Nhà thờ Họ. Sau Chiến tranh, Miếu được chuyển ra và xây dựng lại ở rìa phía Đông Bắc của làng, gọi là Miếu Đôi Mới, trong có cả văn bia ghi lại quá trình thành lập làng. Nhà thờ Họ gồm điện ngoài và điện chính, nhưng những Nhà thờ Họ nằm ven sông hầu hết đều bị thiêu hủy do chiến tranh và được xây dựng lại những năm gần đây. Tuy nhiên, một số nơi ở điện chính vẫn còn sót lại những chất liệu cũ rất có giá trị. Đình làng Phước Tích nằm ở phía Đông Nam, đối diện với dòng sông. Giống với các nhà thờ họ, đình mặc dù đã được xây dựng lại, nhưng vẫn là một địa điểm có ý nghĩa tâm linh quan trọng đối với người dân trong làng. Ở vùng đất phía bên kia bờ Đông là khu nghĩa trang của làng. Từ cầu đi thẳng xuống ta sẽ gặp một hồ sen lớn rất đẹp.



3

1. Chua Phuoc Buu (the only Buddhist temple in the village)
2. Mieu Doi Moi Left: Mieu Dat Nghe Right: Mieu Khai Canh
3. Dinh Phuoc Tich (dinh = communal house)
4. The village cemetery across the river
5. The lotus pond in the north

1. Chùa Phước Bửu (ngôi chùa Phật giáo duy nhất của làng)
2. Miếu Đôi Mới (Bên trái: Miếu ngài Bốn Nghệ, bên phải: Miếu ngài Khai Chanh)
3. Đình làng Phước Tích
4. Khu nghĩa địa phía bên kia sông
5. Đầm sen phía Bắc



4



5



According to local lore, people from northern Nghe An Province came to settle in Phuoc Tich in the 15th century and started producing ceramics there. From that time until the 20th century, Phuoc Tich was the foremost kiln village in central Vietnam. Products were transported by river or over land to Hue, the capital of Vietnam's final dynasty, or to Hoi An, the city of international trade. Recent archaeological surveys have traced ceramic production back to the 17th century. Glimpses of the village's past glory can be seen in ruined kilns and the many fragments of ceramic products lying scattered on the ground.

Làng Phước Tích, theo truyền thuyết, từ thế kỷ XV đã có những cư dân từ Nghệ An về đây bắt đầu nghề gốm. Sau đó, cho đến thế kỷ XX, làng đã là một làng gốm tiêu biểu ở miền Trung. Các sản phẩm của làng theo đường thủy, đường bộ được vận chuyển tới Huế - kinh đô của vương triều cuối cùng ở Việt Nam, hoặc tới Hội An – thương cảng quốc tế. Theo các kết quả điều tra khảo cổ học gần đây, hoạt động sản xuất gốm có thể xác định niên đại tới thế kỷ XVII, có thể hình dung được sự phồn thịnh của làng gốm ngày xưa dựa trên dấu tích của lò gốm và nhiều mảnh gốm vỡ.

LIVING with WATER

SỐNG CÙNG SÔNG NƯỚC



2

1. Structure housing the Phuoc Tich workshop climbing kiln
2. Inside Phuoc Tich workshop climbing kiln
3. A ceramic jar produced long ago in Phuoc Tich

1. Ngôi nhà lợp rơm có lò nung nhiều ngăn của xưởng gốm Phước Tích
2. Bên trong lò nung nhiều ngăn của xưởng gốm Phước Tích
3. Bình gốm ngày xưa được nung tại Phước Tích



3

LIFE and PEOPLE

CON NGƯỜI VÀ CUỘC SỐNG



1

The village is surrounded by the river, and water has played a major part in people's lives. The ceramic factories had boat landings, which would be used for transporting the clay and fuel needed to make ceramics. The river was also used to transport the finished ceramic ware. In fact, each hamlet faced the river and had a boat landing; these were used for transporting rice and other agricultural produce. The women of the village can still be seen washing clothes, dishes or food at the boat landings. The river also provided opportunities for fishing, this yielding important sources of protein for the people.

Làng được bao bọc bởi dòng sông Ô Lâu, cuộc sống của con người gắn liền với dòng sông. Xưởng gốm nằm ở một bến nước, đất sét và nhiên liệu làm gốm đều được chuyển tới bằng đường sông, các sản phẩm gốm sau khi hoàn tất cũng được chuyển đi theo đường sông. Thêm vào đó, mỗi xóm đều nằm đối mặt với dòng sông và có bến nước, việc vận chuyển gạo và các sản vật nông nghiệp cũng sử dụng đường sông. Ngày nay, ta vẫn bắt gặp hình ảnh những người phụ nữ đang giặt giũ hay rửa bát tại những bến nước. Ngoài ra, dòng sông còn là nơi đánh bắt cá, cung cấp chất đạm quý báu cho người dân.

1. View of Phuoc Tich from a boat
2. A boat landing, regularly used for fishing, washing clothes, etc.
3. A mieu shrine at a boat landing
4. Daily requisites and farm produce are also transported by boat
5. River transport plays a major role in ceramic production

1. Phước Tích nhìn từ trên thuyền
2. Bến nước nơi diễn ra các hoạt động thường nhật như câu cá, giặt giũ
3. Miếu nhỏ bên bến nước
4. Vật phẩm sinh hoạt và nông phẩm được chở bằng thuyền
5. Vận chuyển đường sông cũng giữ vai trò quan trọng trong hoạt động sản xuất gốm



2



3



4



5

CERAMICS

NGHỀ GỐM

In the 1980s, cheap plastic containers started to become commonplace, and the ceramic industry in Phuoc Tich, already in decline but still being continued, had to be completely closed down. The ceramic craftsmen have formed a pottery cooperative, however, and are now attempting to revive the industry with support from various quarters. In one case, a gas kiln has been bought, talented craftsmen recruited, and the manufacture of contemporary ceramics using glaze has been started. Besides this, a climbing kiln has been built with support from Belgium, while Japan is providing technical support for an attempt to revive traditional pottery making in Phuoc Tich.

Vào những năm 1980, với sự phổ biến của đồ dùng bằng nhựa plastic giá rẻ, nghề gốm Phước Tích vốn suy tàn nhưng vẫn tồn tại được cho đến thời điểm đó đã hoàn toàn không thể khôi phục lại được nữa. Tuy nhiên, ngày nay những người thợ làm gốm đã tập hợp nên hội nghề gốm, vừa tiếp nhận các nguồn hỗ trợ khác nhau, vừa nỗ lực phục hồi nghề gốm truyền thống. Một trong số đó là việc mua lò nung bằng ga, mời những nghệ nhân có tài bắt đầu làm các sản phẩm gốm hiện đại sử dụng men tráng. Đồng thời, dưới sự hỗ trợ của Bỉ xây dựng lò nung nhiều ngăn, ngoài ra còn tiếp nhận sự viện trợ của Nhật Bản, thử nghiệm việc tái sản xuất các sản phẩm gốm truyền thống của làng Phước Tích.

1. Potter's wheel being turned by two potters in traditional style
2. Phuoc Tich ceramics workshop
3. Phuoc Tich ceramics from former times
4. A modern ceramic craftsman
5. Modern ceramics of Phuoc Tich
6. A climbing kiln for producing traditional ceramics
7. A modern ceramic craftsman

1. Theo truyền thống 2 người 1 nhóm xoay bàn nặn gốm
2. Xưởng gốm Phước Tích
3. Sản phẩm gốm Phước Tích ngày xưa
4. Thợ gốm hiện đại
5. Sản phẩm gốm Phước Tích hiện đại
6. Lò nung nhiều ngăn để làm các sản phẩm theo kiểu truyền thống
7. Thợ gốm hiện đại



1



2



3



4



5



Pottery made in Phuoc Tich used to consist of unglazed ceramic vessels hardened by firing at high temperatures. As these vessels were suitable as containers for water, liquor and other liquids, they had an excellent capacity for storage. Consequently, the production of similar pottery spread throughout central Vietnam from the 16th century onwards. From the end of the 16th century, Japan entered the era of trading ships licensed by the shogunate, while Hoi An thrived as a city of international trade. This is when the ceramic industry in Phuoc Tich is thought to have risen to prominence, supported by the material affluence of the central region. Ceramic vases and other products fire-hardened in this way were exported to Japan, where they were known as “Nanban yaki” in Japanese tea ceremony, and prized as vases and other vessels. Ceramic production preserving this tradition can be seen in Phuoc Tich today.

Đồ gốm của làng Phước Tích là những sản phẩm có độ cứng, được nung ở nhiệt độ cao và không tráng men. Đồ gốm kiểu này thích hợp để đựng nước hay rượu, các sản phẩm để đựng, chứa đồ cũng rất vượt trội, nên từ thế kỷ XVI, kiểu làm gốm tương tự đã xuất hiện rộng rãi ở miền Trung Việt Nam. Từ cuối thế kỷ XVI, Nhật Bản bước vào thời kỳ mậu dịch Shuinsen (thuyền có dấu đỏ), Hội An với tư cách là đô thị mậu dịch quốc tế trở nên rất phồn thịnh. Trong bối cảnh kinh tế khu vực miền Trung phát đạt như vậy, nghề gốm Phước Tích được cho là cũng đã rất phát triển. Các sản phẩm gốm không tráng men này, ví dụ như lọ hoa, đã được chuyển đi Nhật Bản, được gọi bằng cái tên “gốm Nam Man” và sử dụng một cách trân trọng trong các buổi tiệc trà của Nhật. Ta có thể thấy được khả năng kế tục truyền thống làm gốm này ở làng Phước Tích ngày nay.



1



2

1. Excavation underway in Phuoc Tich
2. Unearthed ceramics
3. A large kiln in use until recent years
4. State of artifacts immediately after excavation

1. Khung cảnh một địa điểm khảo cổ ở Phước Tích
2. Các mảnh gốm khai quật được
3. Dấu vết của lò gốm quy mô lớn đã được sử dụng cho tới những năm gần đây
4. Tình trạng di vật ngay sau khi khai quật



3



WOODWORKING WORKSHOP

XƯỞNG MỘC



1

Beside the O Lau River to the south of Phuoc Tich is the village of My Xuyen, famous for its timberwork. During the Nguyen dynasty at the beginning of the 19th century, wood carving and construction techniques were brought to this village by skilled court craftsmen from Thanh Hoa Province, who were famous at the time. As well as the wood carvings on buildings and historical sites from the Nguyen dynasty in Hue, the skill of woodworkers from My Xuyen can also be seen in many temples, communal houses and shrines in central Vietnam, and in all traditional houses in Phuoc Tich.

Phía Nam làng Phước Tích dọc dòng sông Ô Lâu là làng Mỹ Xuyên nổi tiếng với nghề mộc. Đầu thế kỷ 19 thời chúa Nguyễn, những nghệ nhân mộc nổi tiếng của cung đình xuất thân từ Thanh Hóa đã truyền lại kỹ thuật khắc gỗ và xây dựng cho ngôi làng này, từ đó nghề mộc của làng rất phát triển. Di tích cung đình Huế thời chúa Nguyễn, các điêu khắc gỗ trên một số công trình kiến trúc, nhiều đình, chùa, miếu ở miền Trung Việt Nam, đặc biệt là tất cả các ngôi nhà rường tại làng Phước Tích, đều do bàn tay của những nghệ nhân mộc làng Mỹ Xuyên làm nên.

1. My Xuyen wood carving workshop
2. A young woodworker
3. Carving on a beam
4. Carvings on wooden panels
5. Master craftsman using a chisel bent at 135°
6. Master craftsman teaching a young woodworker



2



3



4

1. Xưởng gỗ và điêu khắc gỗ Mỹ Xuyên
2. Người thợ mộc trẻ tuổi
3. Điêu khắc trên thanh xà
4. Điêu khắc trên tấm ván
5. Vị nghệ nhân sử dụng dùi đục cong 135°
6. Nghệ nhân truyền dạy cho những người thợ trẻ



5



6

FESTIVALS

NGHI LỄ VÀ LỄ HỘI

Just as in other Vietnamese villages, various ceremonies and festivals are held in Phuoc Tich. The most representative ones are Tao Mo Âm Hôn, a festival in memory of the ancestors (15th day of the 1st month in the lunar calendar), the Ky An festival to pray for a good harvest (16th of the 6th), and the anniversary of the village founder's death (5th of the 11th). In recent years, various events aiming to preserve and promote the traditional culture of the village have been held on the theme of "Ancient Villages", as part of the Hue Festival held biennially. In addition, the traditional scenery of Phuoc Tich is often used as a location for movies and TV dramas.

Giống với những ngôi làng khác trên khắp các địa phương của Việt Nam, ở làng Phước Tích cũng diễn ra rất nhiều các lễ hội phong phú. Tiêu biểu có thể kể đến các lễ hội như: Lễ Táo mộ âm hôn (ngày 15/1 Âm lịch), Lễ Kỳ Yên (Lễ cầu an, cầu mưa thuận gió hòa, mùa màng thuận lợi, nhân dân no đủ, ngày 16/6 Âm Lịch), Lễ kỷ ngài Khai canh và ngài Bốn nghề (ngày 5/11 Âm Lịch)... Thêm vào đó, trong mối tương quan với Festival Huế được tổ chức 2 năm 1 lần những năm gần đây, nhiều hoạt động phong phú được tổ chức với chủ đề "Làng cổ" nhằm mục đích bảo tồn và phục hồi những truyền thống văn hóa của làng. Ngoài ra, cảnh đẹp truyền thống của làng cũng nhiều lần được dùng làm địa điểm để quay phim điện ảnh hay phim truyền hình.

1.4. Ky An Festival

2.5. Tao Mo Am Hon Festival

3.6. Summer night festival in 2011 / Nap dance

7.8.9. Scenes of a movie or TV drama being filmed in the village

1.4. Lễ Kỳ Yên

2.5. Lễ Táo mộ âm hôn

3.6. Đêm hội hè năm 2011: Múa Náp

7.8.9. Các hình ảnh khi quay phim tại làng



1



2



3



4



5



6



7



8



9





Historic buildings in Phuoc Tich mainly comprise folkhouses that retain traditional styles and ancestral houses where the ancestors of each clan are worshipped. Besides these, a few brick-built mieu shrines said to be remnants of Cham culture are scattered about the village. In particular, the mieu standing at a fork in the road in the center of the village presents one of the classic views of Phuoc Tich. Although the building itself is small, it is accompanied by a huge tree and has both a barrier wall and a gateway at the front.

Các công trình kiến trúc có giá trị lịch sử của làng Phước Tích chủ yếu là các ngôi nhà vẫn giữ nguyên được dáng vẻ truyền thống và các từ đường thờ tổ tiên các dòng họ. Ngoài ra, trong làng còn một số ngôi miếu bằng gạch được cho là dấu tích của văn hóa Chăm. Trong số đó, ngôi miếu có vị trí tại ngã ba trung tâm của làng mặc dù có kích thước nhỏ, nhưng nằm dưới chân một cây đại thụ, mặt chính diện có bình phong và cửa vòm, đã làm nên một nét cảnh quan tiêu biểu cho làng Phước Tích.

HISTORICAL ARCHITECTURE

NHỮNG CÔNG TRÌNH KIẾN TRÚC LỊCH SỬ



2

1. A huge tree in the village center with Mieu Cay Thi beneath it
2. View of Mieu Cay Thi through the gateway
3. The Le Ngoc clan ancestral house

1. Cây đại thụ ở giữa làng và miếu Cây Thị
2. Miếu Cây Thị nhìn từ cổng vào
3. Nhà thờ họ Lê Ngọc



3

REMNANTS of the CHAM CULTURE

DẤU VẾT CỦA VĂN HÓA CHĂM



1

A number of mieu shrines said to have been built by the Cham people are scattered around the village. All of the mieu in Phuoc Tich are small brick buildings, some with a barrier wall at the front and some without. Among the buildings inside the grounds of folkhouses, some stand at a different orientation to the folkhouses themselves, showing that they were built before the current land plot divisions existed. Some have a yoni stone monument symbolizing a woman in front of the barrier wall. Discovering these reminders of a different culture tucked away in the village is another enjoyable aspect of Phuoc Tich.

Trong làng hiện còn những ngôi miếu được cho là được tạo hình bởi dân tộc Chăm. Các ngôi miếu làng Phước Tích đều có quy mô nhỏ, xây bằng gạch, có miếu phía trước có bình phong, lại có miếu chỉ đứng độc lập. Trong số các ngôi miếu được xây dựng trong khuôn viên một nhà dân, có những miếu có mặt chính quay theo hướng khác với ngôi nhà chính, điều này có thể hiểu rằng miếu được xây dựng trước khi có khuôn viên như hiện nay. Có miếu lại xây biểu tượng yoni tượng trưng cho phái nữ ở phía trước bình phong. Việc tìm thấy những dấu tích của nền văn hóa khác còn được lưu giữ lại một cách lặng lẽ cũng là một điểm thú vị của làng Phước Tích.



2

1. Mieu Quang Te
2. Barrier wall and yoni of Mieu Quang Te
3. Remains of Mieu Doi on its former site
4. Mieu Cay Thi

1. Miếu Quảng Tế
2. Bình phong và yoni ở miếu Quảng Tế
3. Miếu Đồi còn lại trên vùng đất cũ
4. Miếu Cây Thi



3



4

FAMILY CHAPEL

NHÀ THỜ HỌ



1

The ancestral houses where ancestors are worshipped take one of two forms: some have a building that could be called a worship hall in front of the main building, while others only have the main building. In appearance, the worship halls are gorgeously decorated and are made to look tall by the use of a double roof, but these are all new buildings built since the 1990s. By contrast, the main buildings retain the traditional wooden style. The interiors have no room divisions, but towards the back wall, the founding ancestor is worshipped in the center and subsequent generations of ancestors on either side, divided into male and female ancestors. The structure of the main buildings closely resembles that of main buildings in folkhouses, but there are several differences. For example, there is no ceiling and the roof rafters are visible, while struts (short pillars) are placed on top of the beams.

Các nhà thờ họ có 2 kiểu kiến trúc, một kiểu là xây đối lưng vào mặt trước điện chính là nơi được gọi là điện ngoài hay điện lễ, một kiểu chỉ có điện chính đứng độc lập. Điện ngoài phía bên ngoài là mái hai tầng có độ cao lớn, trang trí rực rỡ, những điện như thế này mới được xây dựng từ sau những năm 1990. Trong khi đó điện chính vẫn còn giữ được những kiến trúc gỗ truyền thống. Ở phía trong không chia thành từng gian, nương theo tường phía trước và sau, ở vị trí trung tâm thờ vị tổ tiên đời đầu, hai bên thờ các vị tổ tiên đời tiếp theo phân chia theo nam nữ. Cấu trúc của ngôi điện chính gần giống với cấu trúc của ngôi nhà chính, nhưng trần nhà không lợp lại mà để cho người ta thấy được gia cố của mái nhà, trên xà ngang là các bó (các cột ngắn) nhưng cũng không ít trường hợp có sự khác biệt.



2



3

1. Traditional-style ancestral house (foreground: Truong Cong clan) and new-style ancestral house (background: Ho Van clan)
2. Decoration on a traditional-style ancestral house (Le Ngoc clan)
3. New-style ancestral house (Hoang Minh clan)
4. Traditional ancestral house (Truong Cong clan)
5. Interior of a traditional ancestral house (Truong Cong clan)

1. Nhà thờ họ kiểu truyền thống (phía trước: nhà thờ họ Trương Công), và nhà thờ họ kiểu mới (phía xa: nhà thờ họ Hồ Văn)
2. Trang trí trên mái nhà thờ họ kiểu truyền thống (nhà thờ họ Lê Ngọc)
3. Nhà thờ họ kiểu mới (nhà thờ họ Hoàng Minh)
4. Nhà thờ họ kiểu truyền thống (nhà thờ họ Trương Công)
5. Bên trong nhà thờ họ kiểu truyền thống (nhà thờ họ Trương Công)



4



5



Houses occupy relatively spacious plots surrounded by green hedges, which are clipped to a height of about one meter. The grounds are liberally filled with fruit trees and other trees and shrubs of varying sizes, forming a richly green and orderly appearance. Folkhouses consist of a main building with functions for entertaining guests and sleeping, and an outbuilding with functions such as a kitchen, dining room and toilets. Several of the main buildings are traditional ones with a history of more than 100 years.

Nhà ở nằm trong một khuôn viên rộng được bao bọc bởi hàng giậu cao khoảng 1m. Trong khuôn viên trồng các loại cây ăn quả đa dạng khác nhau tạo nên một không gian tràn ngập màu xanh. Một ngôi nhà thường có nhà chính (nhà trên) với chức năng là nơi tiếp khách và phòng ngủ, còn có nhà dưới gồm bếp, nhà ăn, nhà vệ sinh... Nhiều ngôi nhà chính có kiến trúc truyền thống đã được xây dựng từ hơn 100 năm.

FOLKHOUSES and LIVELIHOOD

NHÀ Ở VÀ SINH HOẠT



2



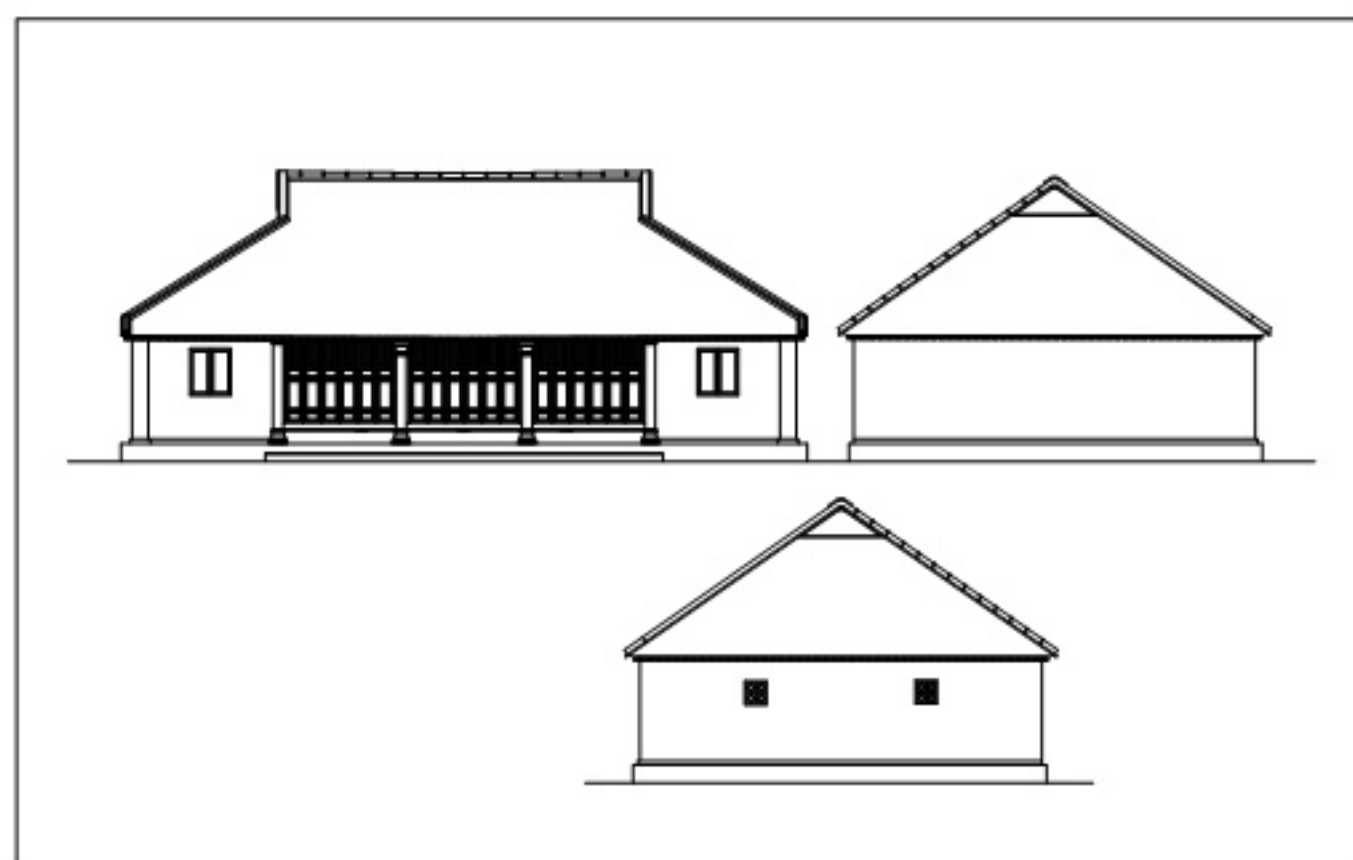
3

1. Main building of a traditional folkhouse (Le Ngoc Thi Thi residence)
2. Hedge-lined approach continuing to the main building (Le Thi Phuong residence)
3. Gateway leading into the lot (Le Trong Phu residence)

1. Nhà rường cổ (Nhà bà Lê Ngọc Thị Thí)
2. Con đường với hàng giậu dẫn vào nhà chính (Nhà bà Lê Thị Phương)
3. Cổng vào khuôn viên nhà (Nhà ông Lê Trọng Phú)

TRADITIONAL HOUSES

ĐẶC TRƯNG CỦA NHÀ RỪNG



1

Exterior: Main buildings of folkhouses are generally built with brick walls on three sides, with a roof supported by a wooden framework. Larger traditional folkhouses consist of seven ridgewise spans, six transverse spans and a tiled, hip-gabled roof structure. Normally, at least the three central spans at the front are left open. Smaller main buildings of folkhouses have five ridgewise spans and a hip-gabled roof structure, though some have a gabled structure with three ridgewise spans. Even when subsequently modified with new exteriors, some main buildings of folkhouses still retain the traditional wooden structure. Unlike ancestral houses, they usually have no roof decorations or other ornamentation, creating a simpler appearance.

Mặt ngoài: ngôi nhà chính có 3 mặt tường xây bằng gạch, mái nhà nhìn chung được đỡ bằng hệ thống cọc gỗ. Những ngôi nhà truyền thống có quy mô lớn có chiều dài 7 gian, chiều rộng 6 gian, mái nhà hình tháp có bốn mái với hai chái nhà hai đầu hồi, lợp ngói, thông thường ít nhất 3 gian ở vị trí trung tâm chính diện được để mở (không xây tường). Những nhà có quy mô nhỏ thường rộng 7 gian, mái nhà có bốn mái với hai chái nhà, ngoài ra còn có nhà rộng 3 gian, mái nhà có hai mái, hai đầu hồi bít đốc. Cũng có những ngôi nhà về sau này các lớp con cháu cho tu sửa lại, phía bên ngoài mới hơn nhưng vẫn giữ được cấu trúc gỗ truyền thống. Khác với nhà thờ họ, bên ngoài ngôi nhà, trên mái thường không trang trí mà để nguyên trạng thái mộc mạc.



2



3

Outbuildings: As subsidiary to the main building, an outbuilding with kitchen, dining room, WC and other functions usually stands alongside it. A well is arranged near the outbuilding. Sadly, there are hardly any outbuildings remaining in the traditional style. This is apparently because they were sold off owing to economic hardship during the war. Traditional outbuildings are said to have been orientated at right angles to the main building, and to have been adorned with the same splendid architecture.

Nhà phụ: đi kèm với nhà chính, thường nằm thẳng hàng với nhà chính, dùng làm bếp, phòng ăn, nhà vệ sinh, gần đó thường có giếng nước. Một điều đáng tiếc rằng hầu như không còn ngôi nhà phụ nào còn lưu giữ được hình dáng truyền thống. Vì trong thời kỳ chiến tranh, những ngôi nhà này đã bị bán đi để giúp chủ nhà thoát khỏi tình trạng nghèo nàn, túng thiếu. Nhà phụ theo kiểu truyền thống phải trực giao với mái của nhà chính, là một kiến trúc lớn tương đương với nhà chính.



4

1. Elevation of main building of a folkhouse
2. Main building of a large folkhouse (Le Trong Phu residence)
3. Main building of a large folkhouse (Ho Thi Thanh Nga residence)
4. Main building of a medium-sized folkhouse (Trong Cong Huan residence)
5. Unusually styled main building of a folkhouse (Luong Thanh Tien residence)

1. Sơ đồ mặt đứng của nhà chính
2. Nhà chính quy mô lớn (Nhà ông Lê Trọng Phú)
3. Nhà chính quy mô lớn (Nhà bà Hồ Thị Thanh Nga)
4. Nhà chính quy mô vừa (Nhà ông Trương Công Huấn)
5. Nhà chính có hình dáng lạ (Nhà ông Lương Thanh Tiến)



5

Interior of main buildings: Interiors consist of a main room in the center and outer rooms on either side of it. The main room is rectangular in floorplan but with a central recess at the rear. The ancestral altar is placed at the back of this central recess, and the space in front of it is used for entertaining guests. The outer rooms thus form inverted L-shapes at both sides of the main building. These are divided from the main room by partition walls, the room on the right (when facing the front from the inside) often being used as a bedroom for men and that on the left for women. In former times, the outer rooms often had wooden flooring. The area in front of the ancestral altar, in the center of the building, has a ceiling. The loft space above the ceiling was apparently used for storing rice, and the ceiling boards are relatively thick.

Bên trong nhà chính: gồm một phòng lớn nằm ở vị trí chính giữa, hai bên có những phòng nhỏ. Phòng chính có hình như chữ T ngược, phần nhô từ phía mặt lưng để đặt bàn thờ tổ tiên, phía trước đó là không gian để tiếp khách. Những phòng nhỏ nằm hai bên hông của phòng chính có hình như chữ L, có vách ngăn với phòng chính, đứng hướng mặt về vườn thì thường phía bên tay phải là phòng của nam, tay trái là phòng của nữ. Ngày xưa có nhiều trường hợp phòng bên hông được lót sàn bằng những tấm gỗ. Phía trước bàn thờ, phần trung tâm của ngôi nhà được đóng ván trần. Ngày trước người dân thường dự trữ gạo ở phía trên trần nhà nên tấm ván trần tương đối dày.



1



2

Interior decoration: Partition walls between main and outer rooms and the underside of pitched beams are adorned with intricate carvings. Under the ceiling, slightly bowed beams are inserted into the pillars, but the beams have relief work on their sides and their ends are also carved. Octagonal plinths are sometimes inserted between the base of pillars and the foundation stones, and carvings can be found hidden in various parts of the interior.

Trang trí trong nhà: ở các vách ngăn giữa phòng chính và phòng bên hông, hay tại các kẻ (dầm đơn đặt theo phương chéo của mái nhà) có trang trí các họa tiết điêu khắc tinh xảo. Ngoài ra phần đầu các thanh xà cũng được điêu khắc. Dưới chân cột, ở phần tiếp giáp với đá lót nền nhiều trường hợp có thêm đế hình bát giác, nhiều nơi phía bên trong có thể tìm thấy các họa tiết điêu khắc bị che khuất.



3

1. Inside the main building of a large folkhouse (Ho Thi Thanh Nga residence)
2. Decorations inside the main building of a folkhouse (Le Trong Phu residence)
3. Inside the main building of a large folkhouse (Le Ngoc Thi Thi residence)
4. Wall carving (Ho Thi Thanh Nga residence)
5. Intricate carving on the underside of a pitched beam (Le Trong Phu residence)
6. Intricate carving on a pitched beam and purlin (Ho Thi Thanh Nga residence)
7. Octagonal base at the base of a pillar (Luong Thanh Phong residence)



4



5

1. Phía bên trong ngôi nhà chính quy mô lớn (Nhà bà Hồ Thị Thanh Nga)
2. Trang trí bên trong ngôi nhà chính quy mô lớn (Nhà ông Lê Trọng Phú)
3. Phía bên trong ngôi nhà chính quy mô lớn (Nhà bà Lê Ngọc Thị Thí)
4. Họa tiết điêu khắc trên tường (Nhà bà Hồ Thị Thanh Nga)
5. Họa tiết điêu khắc tinh xảo ở đầu kèo (Nhà ông Lê Trọng Phú)
6. Họa tiết điêu khắc trên kèo và xà (Nhà bà Hồ Thị Thanh Nga)
7. Đế hình bát giác ở chân cột (Nhà ông Lương Thanh Phong)



6



7



Appearance inside land lots: The land lots of folkhouses are surrounded by beautifully manicured hedges of “che tau” (*Acalypha siamensis*) and “hop” (*Bambusa multiplex*, hedge bamboo). The hedges are interrupted by a gate (or a pair of gateposts), from which a hedge-lined path leads to the yard in front of the main building. The front yard is paved with tiles or other materials, and a barrier wall and washing basin are generally placed in front of the main building on the other side of the yard. In some cases, pedestaled or lantern-shaped incense stands (*chan tho*) are also erected inside the land lot. The grounds are expansive in many cases, and different varieties of tree are planted around the main building. Here, fruit trees or trees that can provide timber are preferred for their usefulness in daily life.

Diện mạo trong khuôn viên nhà: khuôn viên nhà có hàng giậu từ cây chè tàu hay cây hóp được chăm sóc bảo quản rất đẹp. Hàng giậu tiếp nối với cổng (hoặc là hai cột song song làm thành cổng), đi vào cổng, men theo hàng giậu sẽ đến khoảng sân phía trước nhà chính. Sân trước nhà chính được lát gạch, trên khoảng sân này phía đối diện với nhà chính thường đặt bình phong và các chậu hoa, bể hoa. Ngoài ra cũng có nơi trong khuôn viên đặt những bệ thờ hình bàn một chân hay hình đèn lồng. Hầu hết khuôn viên nhà đều rộng, có thể trồng rất nhiều loại cây đa dạng xung quanh nhà chính, người dân ở đây thường chọn những loại cây gần bó mật thiết với cuộc sống thường ngày như các loại cây ăn trái, các loại cây lấy gỗ.



2



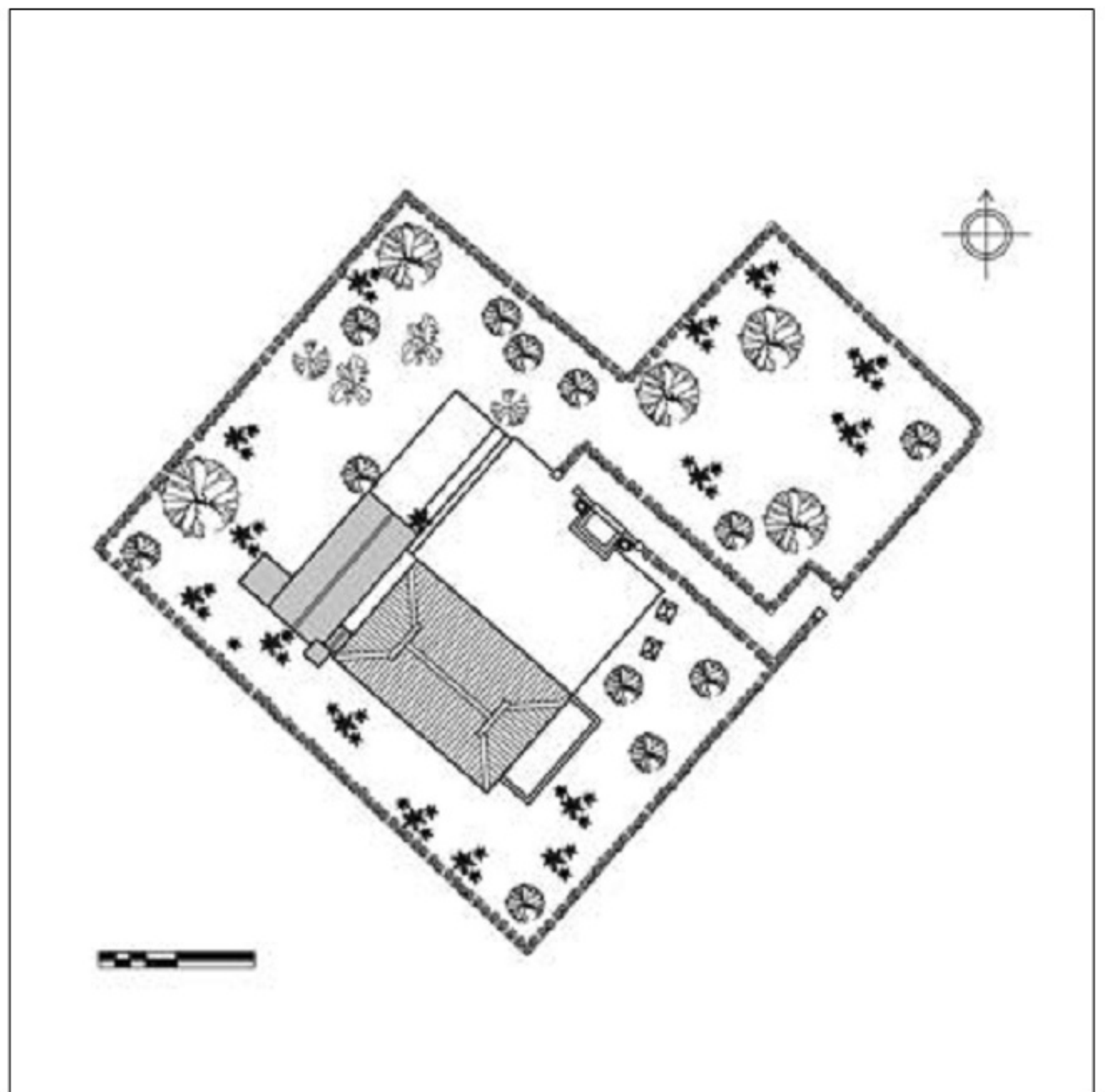
3



4



1



5

1. Front yard of a folkhouse (Le Trong Phu residence)
2. Well inside a land lot (Ho Van Te residence)
3. Altar used for worshipping god of earth or spirit of death (Ho Van Te residence)
4. Barrier wall in front of a main building (Trong Cong Huan residence)
5. Layout of a folkhouse (Le Trong Phu residence)
6. Front yard of a main building (Le Trong Quan residence)
7. Entrance gateposts and hedge-lined approach (Le Trong Thi Vui residence)
8. Barrier wall created from a hedge (Hoang Tan Minh residence)

1. Khoảng sân trước nhà (Nhà ông Lê Trọng Phú)
2. Giếng nước trong khuôn viên (Nhà ông Hồ Văn Tế)
3. Am thờ (Nhà ông Hồ Văn Tế)
4. Bình phong trước nhà chính (Nhà ông Trương Công Huấn)
5. Sơ đồ bố cục khuôn viên nhà (Nhà ông Lê Trọng Phú)
6. Khoảng sân trước nhà (Nhà ông Lê Trọng Quân)
7. Cột ở cổng vào và hàng giậu (Nhà bà Lê Trọng Thị Vui)
8. Bức bình phong bằng bờ giậu (Nhà ông Hoàng Tấn Minh)



6



7



8

REGIONAL CHARACTERISTICS of FOLKHOUSES

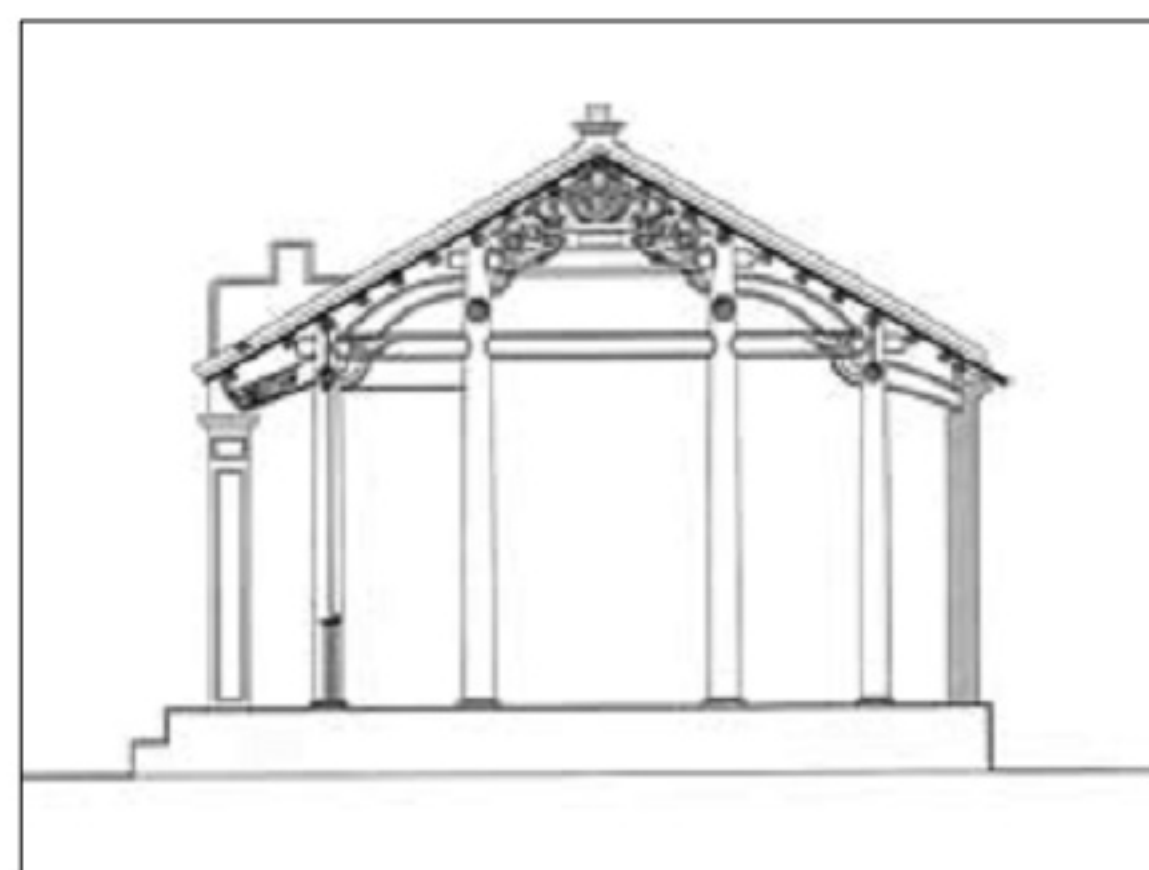
ĐẶC ĐIỂM ĐỊA PHƯƠNG CỦA NHÀ CỔ

In Vietnam, the atmosphere inside traditional houses is dictated by features such as the wooden pillars and beams that support the roof, the carvings made on them, and floor timbers. In the north, pillars and horizontal beams are relatively thick and heavy in relation to the height of the building (Fig. 1, Photo 4). Central and southern parts of the country are characterized by an inverse V roof shape with pillars connected by pitched beams and horizontal beams omitted (Fig. 2, Photo 5). In the south, moreover, the buildings are taller, beams and pillars are thinner and create a more delicate impression. Again, in some southern parts the central pillar style (with pillars standing in the center) is also seen (Fig. 3, Photo 6). The characteristics of Phuoc Tich, as shown in Fig. 9 and Photo 7, are that ceiling boards are hung over the central span, and that intricate carvings are engraved on pitched beams. Within the central region, Hue has nurtured a particularly unique culture, and Phuoc Tich strongly reflects these characteristics of Hue.

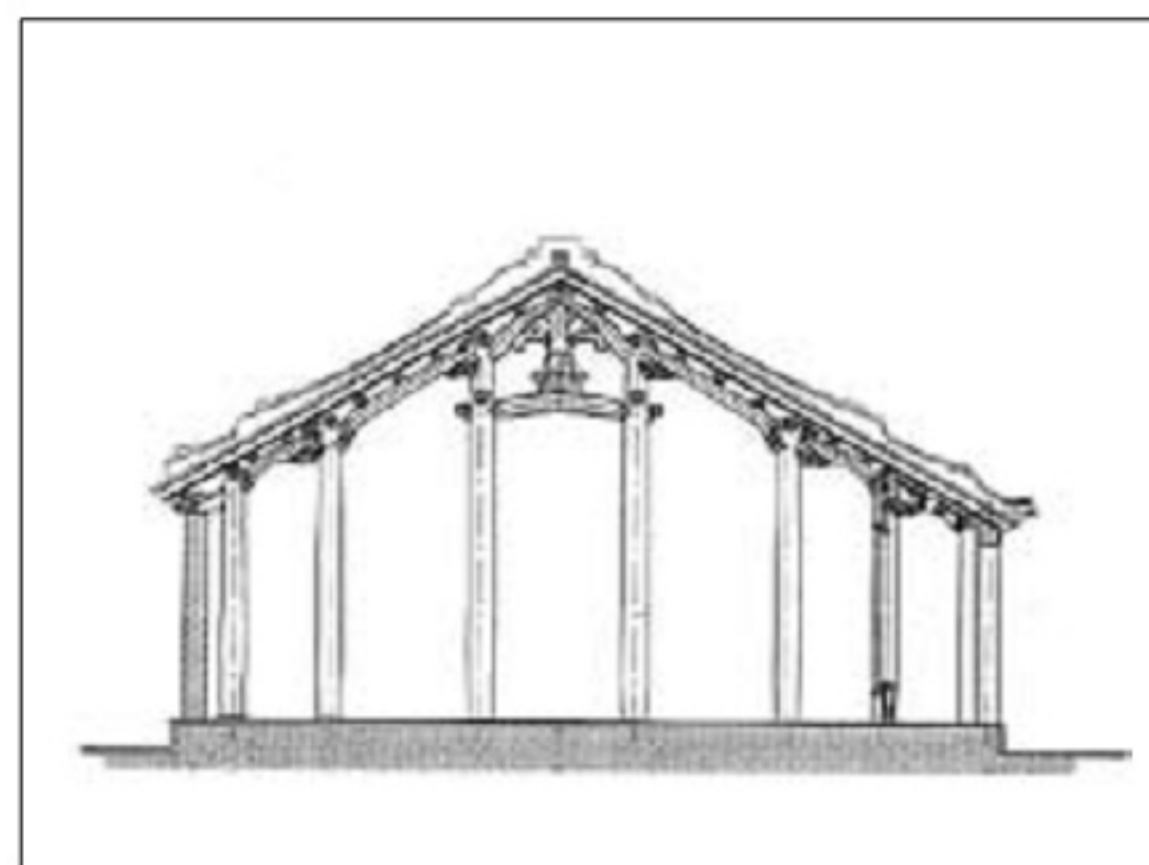
Ở Việt Nam, không gian nội thất một ngôi nhà truyền thống tùy thuộc vào các cây cột và thanh xà gỗ đỡ mái, các họa tiết điêu khắc trên đó, chất liệu ván sàn... Ở miền Bắc tương ứng chiều cao của ngôi nhà, các cột và thanh xà phải to, dày, chắc, bệ vệ (sơ đồ 1, hình 4). Ở miền Trung và Nam Bộ, có đặc trưng là các cột được nối bởi hệ thống các kèo, các thanh xà được giản lược (sơ đồ 2, hình 5), phía Nam ngôi nhà còn có chiều cao lớn hơn, các cột kèo xà ngang phải thon gọn tạo cảm giác nhẹ nhàng, thư thái. Ngoài ra, ở một phần của miền Nam lại có một cây cột cái ở chính giữa ngôi nhà (sơ đồ 3, hình 6). Đặc trưng của Phước Tích là, như sơ đồ 9 và hình 7, ở khoảng trung tâm ngôi nhà có tấm ván trần và các họa tiết điêu khắc tinh xảo trên các kèo. Ngay cùng ở khu vực miền Trung thì Huế lại mang nét văn hóa đặc đáo riêng, làng Phước Tích phản ánh một cách đậm nét những đặc trưng của Huế.

1. Cross-section of a northern traditional house
2. Cross-section of a central and southern traditional house
3. Cross-section of a southern traditional house with central pillars
4. Interior showing horizontal beams
5. Interior with pitched beams only in inverse V shape
6. Interior with pitched beams only in central pillar style
7. Interior with pitched beams only in inverse V shape and ceiling over central span
8. Floor plan of a typical house in Phuoc Tich
9. Cross-section of a typical house in Phuoc Tich

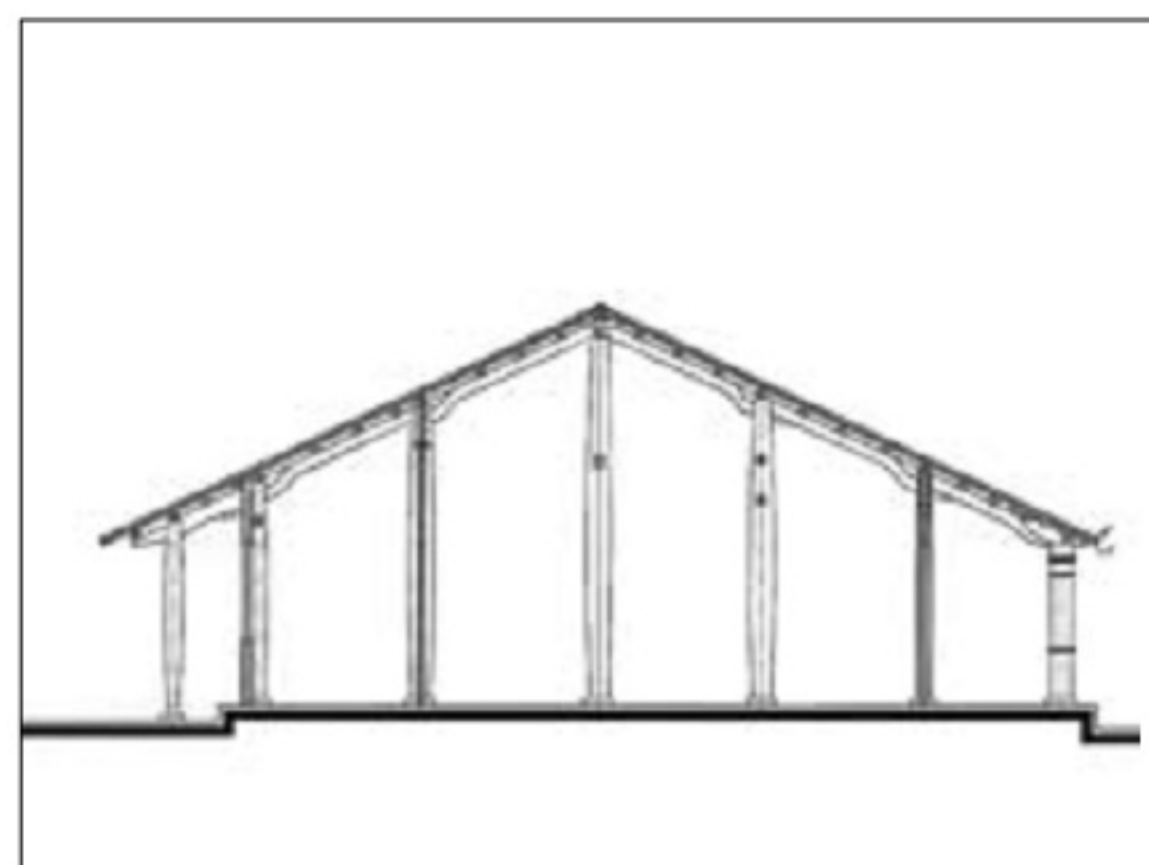
1. Sơ đồ mặt cắt của nhà cổ miền Bắc
2. Sơ đồ mặt cắt của nhà cổ miền Trung miền Nam
3. Sơ đồ mặt cắt của nhà cổ có cột cái ở miền Nam
4. Nội thất của ngôi nhà có xà ngang
5. Nội thất của ngôi nhà chỉ có kèo
6. Nội thất của ngôi nhà có cột cái
7. Nội thất của ngôi nhà có kèo, phần trung tâm có tấm ván trần
8. Sơ đồ mặt bằng ngôi nhà tiêu biểu của làng Phước Tích
9. Sơ đồ mặt cắt ngôi nhà tiêu biểu của làng Phước Tích



1



2



3



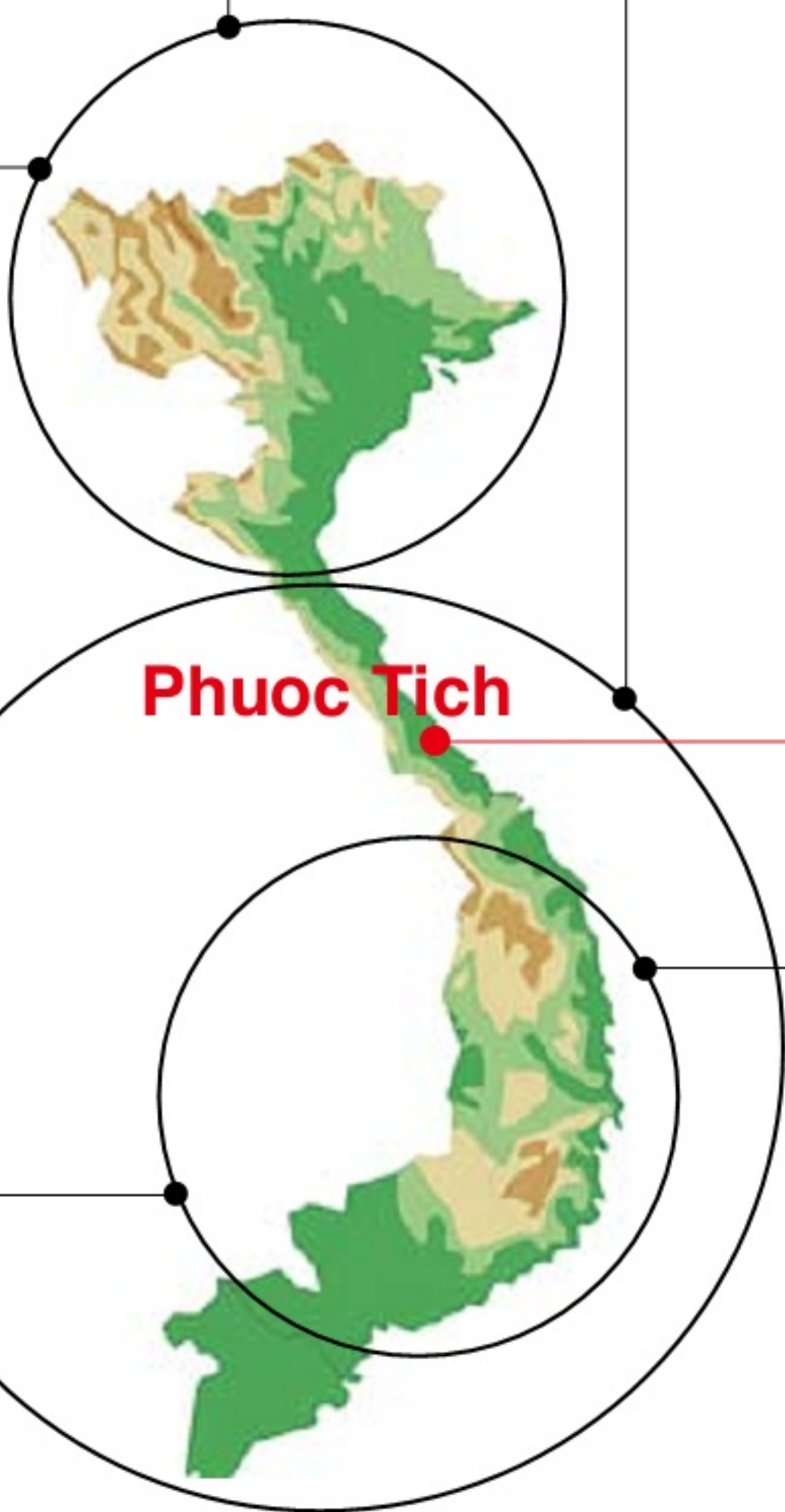
4



5



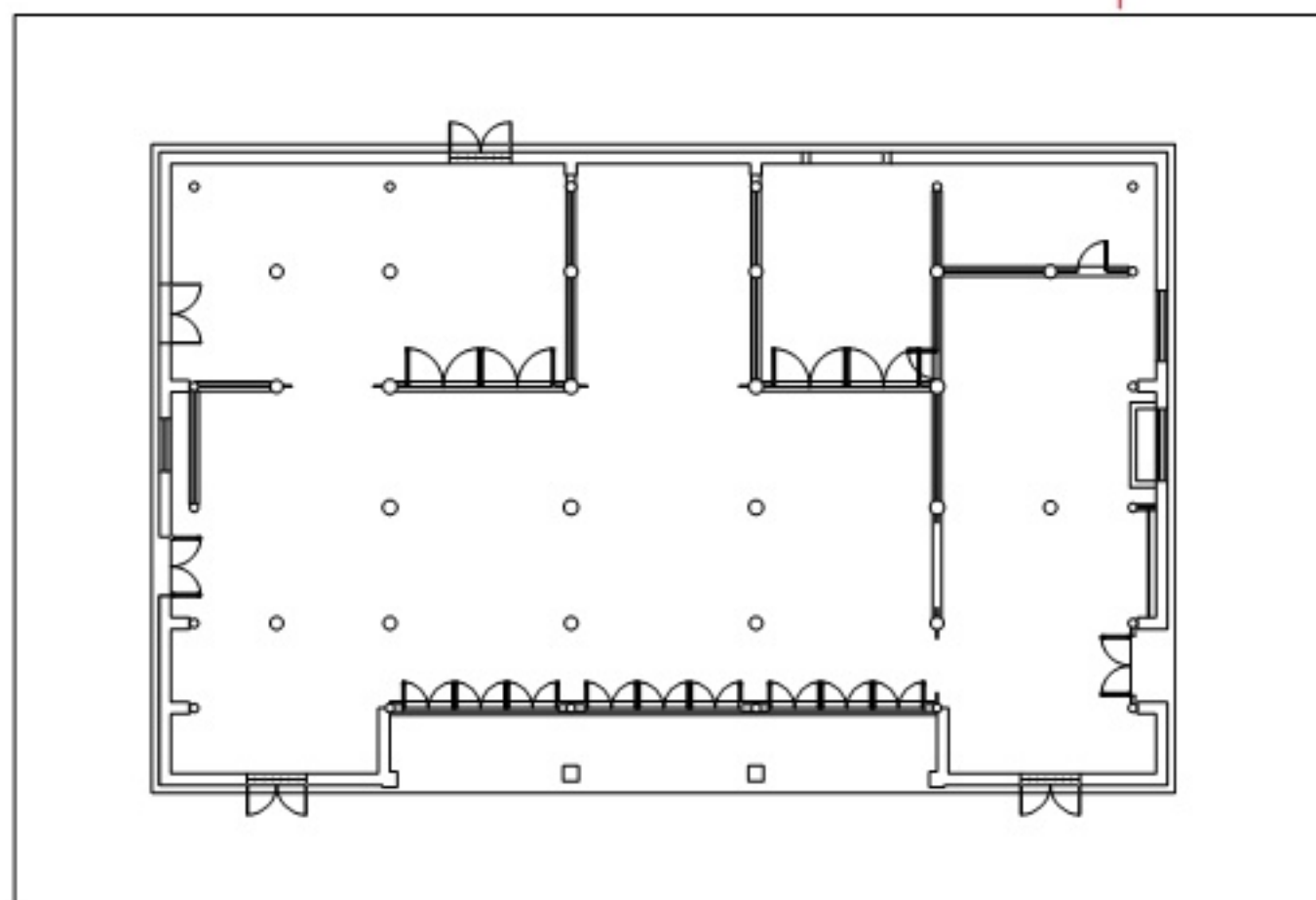
6



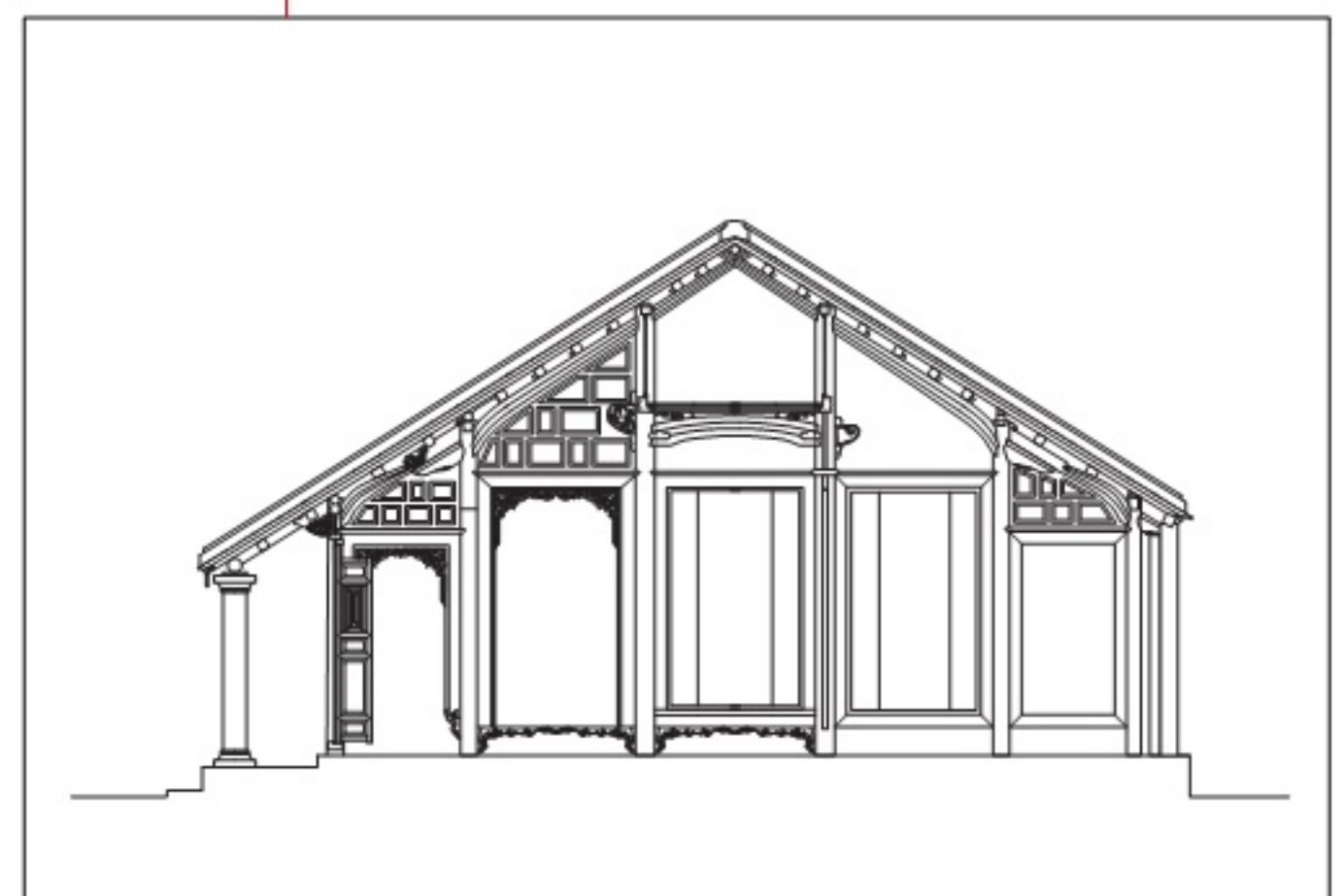
Phuoc Tich



7



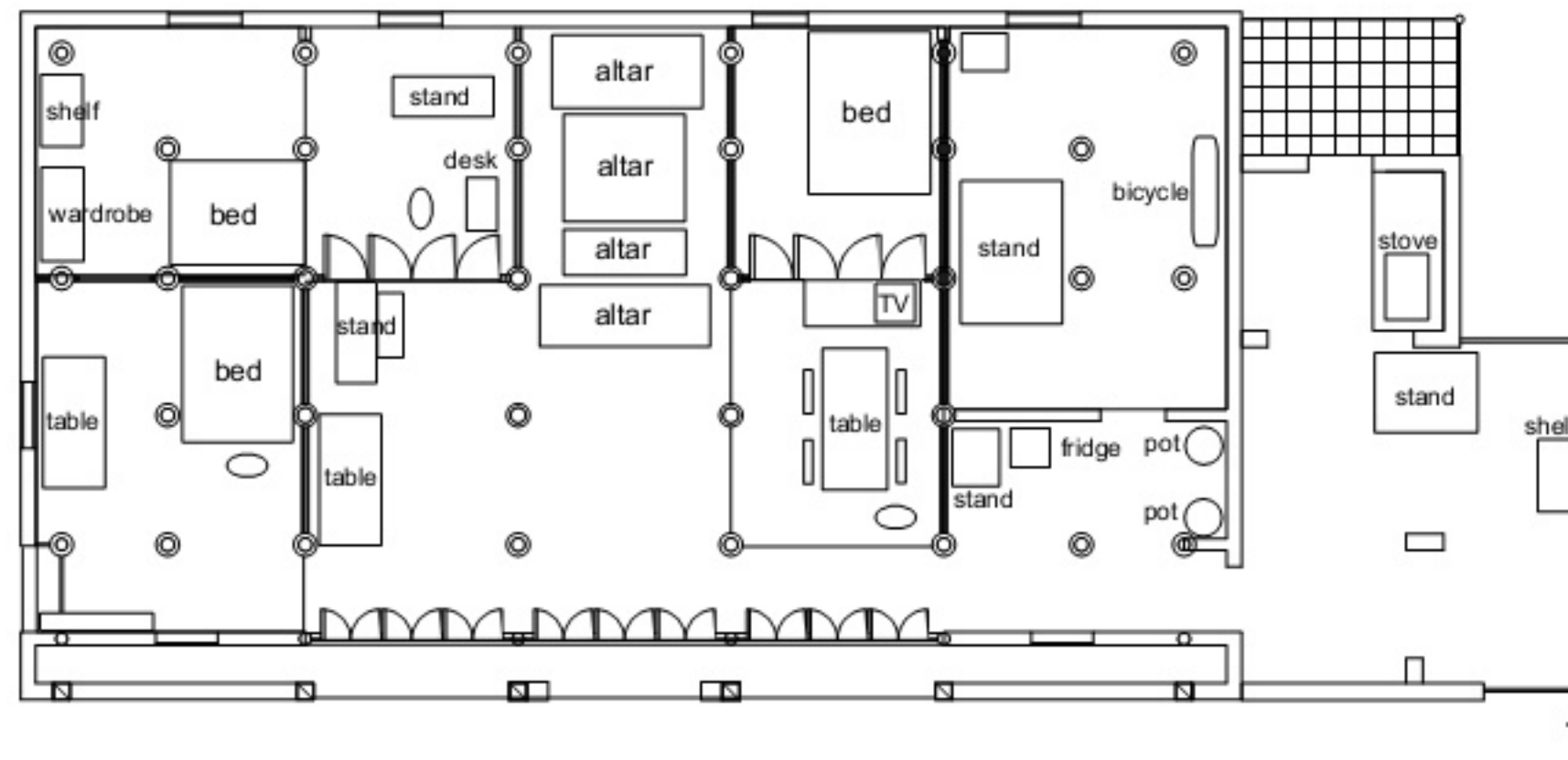
8



9

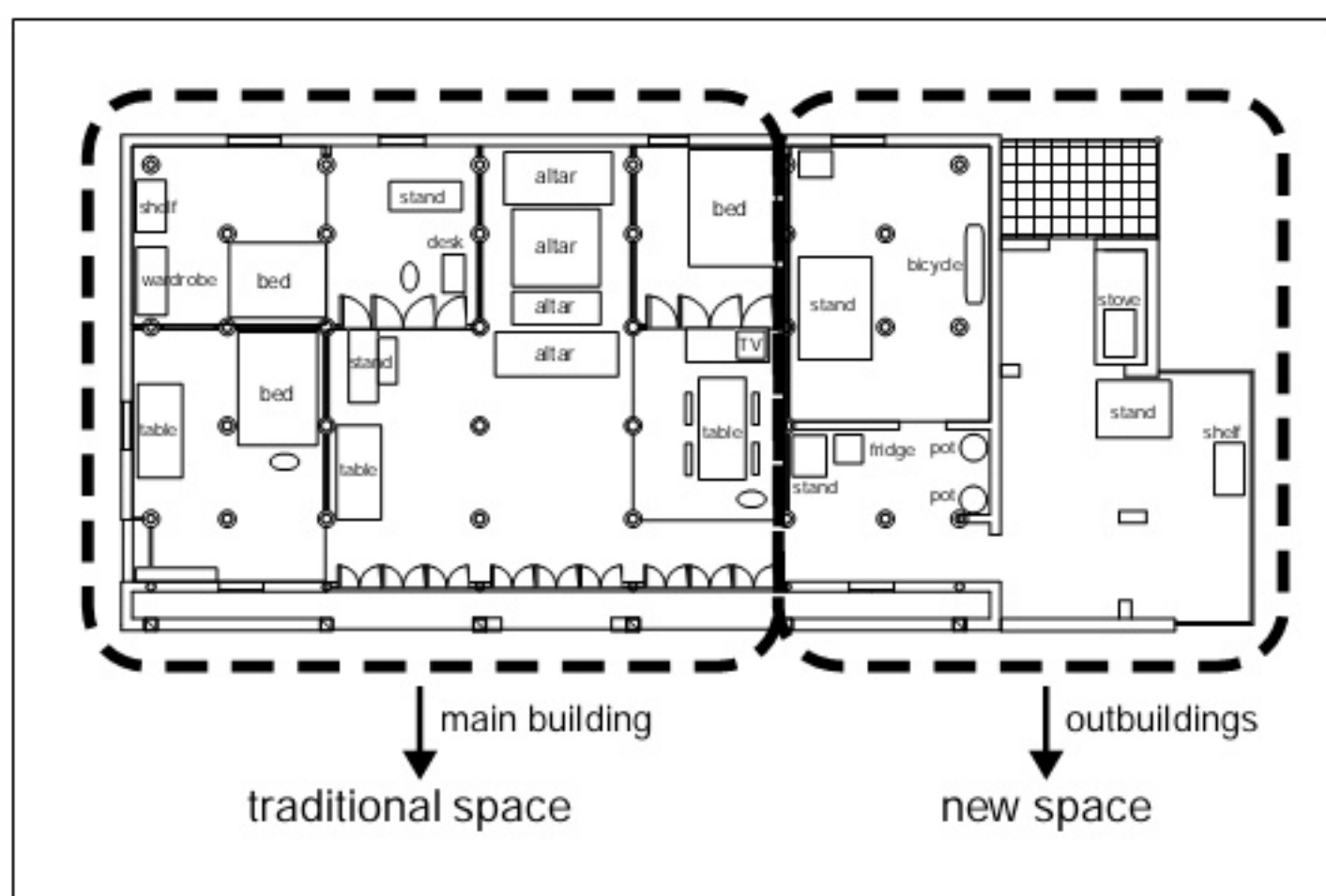
The USE of the TRADITIONAL HOUSE

CÁCH SỬ DỤNG NHÀ DÂN GIAN TRUYỀN THỐNG



Existing houses consist of a main building and outbuildings. The main buildings retain traditional styles while the outbuildings have been rebuilt into spaces for modern living facilities. The main building consists of a main room with a central recess at the back, with individual rooms arranged around it. Rooms on the right (looking towards the front) are spaces for men and those on the left are for women. Kitchens and other outbuildings are most commonly built on the women's side. The main room is rectangular in shape but with a central recess at the rear. An ancestral altar is placed at the rear center, with tables, raised platforms, beds and other furniture at the front. The spaces at the back of the outer rooms are enclosed as private bedrooms.

Những ngôi nhà còn tồn tại cho đến nay đều bao gồm nhà chính và nhà phụ, nhà chính là nơi lưu giữ truyền thống, nhà phụ là nơi cải tạo, xây mới và đưa vào những vật dụng mới. Ở nhà chính, ở trung tâm là phòng chính có hình chữ T ngược, xung quanh có những phòng phụ, hướng mặt về sân thì không gian được chia theo nguyên tắc nam hữu nữ tả. Nhà phụ có bếp và các công trình khác thường được xây dựng về phía của nữ. Phòng chính có hình chữ T ngược, ở chính giữa phía sau là bàn thờ tổ tiên, phía trước đặt các vật dụng như bàn, ghế dài, giường...Phía sau phòng bên hông là không gian cá nhân như phòng ngủ nên được đóng kín.



1. Contemporary style of living in a traditional house
2. Living style retaining the use of a traditional house
3. Example of an outbuilding added to a traditional house
4. Ancestral altar in the rear recess of a main building
5. Main room of a main building used for entertaining guests and as a living room
6. Table for entertaining guests
7. Bed in the main room of a main building
8. Beds in an outer room
9. Audio system and TV in an outer room
10. Dining space in a newly built outbuilding
11. Kitchen space in a newly built outbuilding

2

1. Cách sinh hoạt hiện nay ở ngôi nhà cổ
2. Phương pháp vừa sống vừa bảo vệ nhà cổ
3. Ví dụ nhà phụ gắn thêm vào nhà cổ
4. Bàn thờ tổ tiên ở phòng chính ngôi nhà cổ
5. Phòng chính được dùng làm nơi tiếp khách và sinh hoạt gia đình
6. Bàn dùng để tiếp khách
7. Giường ở phòng chính
8. Phòng bên hông có đặt giường
9. Phòng bên hông có trang bị TV và thiết bị nghe nhìn
10. Khu vực phòng ăn đã được xây mới ở nhà phụ
11. Khu vực phòng bếp đã được xây mới ở nhà phụ

3



CLOTHES

Y PHỤC

Western-style dress is the norm for both men and women in Phuoc Tich today. As day-to-day wear, however, women wear do bo, the typical costume for Vietnamese women in which both upper and lower garments are made of the same material. Moreover, many elderly women in their 70s or above, as well as a small number of elderly men, still wear traditional costume on a daily basis. Clothing worn by elderly women consists of the ao canh or ao lot as an undergarment on the upper body, with the ao ba ba over it. As a lower garment, they wear wide-hemmed baggy quan trousers. Elderly men wear the ao ba ba over the ao baro undergarment, with quan trousers. The ao dai, Vietnam's principal ethnic costume, is today only worn on special occasions as best wear, ceremonial dress, etc. Nowadays, the village has different types of ceremonial dress for funerals and festivals, and these costumes as well as headgear are kept in the village.

Hiện nay ở Phước Tích cả nam và nữ đều chủ yếu mặc âu phục. Phụ nữ thường ngày mặc đồ bộ, áo và quần đều được làm từ một tấm vải, đây là kiểu trang phục đặc trưng cho phụ nữ Việt Nam. Tuy nhiên, nhiều phụ nữ trên 70 tuổi và một số ít nam giới đến bây giờ vẫn sử dụng trang phục truyền thống hàng ngày. Trang phục của phụ nữ lớn tuổi là, phía trên bên trong mặc áo cánh hay áo lót sau đó mặc áo bà ba bên ngoài. Phía dưới mặc quần thụng có ống rộng rãi. Trang phục của nam giới lớn tuổi là mặc áo bà ba ra ngoài áo ba lỗ, phía dưới mặc quần. Trang phục áo dài truyền thống của Việt Nam chỉ được sử dụng như bộ đồ đẹp nhất, lịch sự nhất trong những dịp đặc biệt. Hiện nay trong số các trang phục mặc các dịp lễ tết, có trang phục dùng cho những dịp tang ma, lại có trang phục để dành cho các dịp lễ hội. Các trang phục này và mũ đội được bảo quản tại làng.

1. The village's funeral costume
2. The village's ceremonial costume
3. Ceremonial costume being worn
4. Ao canh
5. Ao lot
6. Square-collared ao ba ba and quan
7. Round-collared ao ba ba and quan
8. Couple wearing round-collared ao ba ba and quan
9. Do bo
- 10-11. Ao dai and quan
12. Women formally dressed in ao dai (wedding procession)

1. Trang phục dùng cho tang lễ
2. Trang phục dùng khi lễ hội
3. Hình ảnh sau khi mặc trang phục lễ hội
4. Áo cánh
5. Áo lót
6. Áo bà ba và quần: áo bà ba cổ đứng
7. Áo bà ba và quần: áo bà ba cổ tròn
8. Áo bà ba và quần: 2 bộ áo bà ba cổ tròn
9. Đồ bộ
- 10.11. Áo dài và quần
12. Người phụ nữ mặc chính trang áo dài (đi dự đám cưới)



1



2



3



FOOD

ẨM THỰC



1



2



3

In Phuoc Tich, there are various types of banh made from a dough of polished rice flour mixed with a little cassava flour. It may be rolled thin and steamed, or formed into different shapes, combined with boiled pork or mung bean paste, shrimp or other ingredients; there are many different ways of cooking, seasoning and serving banh to enjoy. Some women make banh every morning and sell it at the market. Sweet banh is also made. There are also homemade celebratory cakes made from mung beans, rice flour or potatoes, with beautiful coloring from natural plants grown in gardens. Catfish, loach, shrimp and other fresh fish are caught in the O Lau River and play a part in the villagers' meals. Some restaurants offer seafood stews, while in ordinary homes, fish may be grilled on charcoal fires or boiled before eating. Homemade pickles and seasonings are produced for each season and sometimes sold at the market. Salads are made with figs from the gardens, while the leaves and flowers decorate the dinner table. Tables and chairs are set out in richly verdant gardens, and some families have even created garden houses. The village women seem to enjoy telling of the gentle rural lifestyle and their dietary culture.

Làng Phước Tích có rất nhiều loại bánh được làm từ bột gạo tinh chế nhào thêm chút bột sắn. Bột nhào đó tán mỏng ra hấp thành vỏ bánh, hoặc nặn thành nhiều hình dạng, kết hợp với các nguyên liệu như thịt lợn luộc, đậu xanh, tôm..., tùy theo cách chế biến, cách gia giảm gia vị, cách trang trí mà làm ra các loại bánh đa dạng phong phú. Nhiều người phụ nữ hàng sáng vẫn làm bánh và đem ra bán tại chợ làng. Ngoài ra còn có các loại bánh ngọt. Người dân còn dùng những thực vật sẵn có trong vườn để tạo màu sắc, cùng với các nguyên liệu như đậu xanh, bột gạo, khoai để tự làm những loại bánh kẹo nhân các ngày lễ, các dịp kỷ niệm... Trên mâm cơm của người làng còn không thể thiếu được các loại cá tươi như cá trê, cá chạch, tôm... Trong làng có quán ăn phục vụ lẩu cá, ngoài ra trong gia đình có thể nướng cá bằng than hoặc nấu canh cá. Tùy theo từng mùa còn có các loại dưa muối, cà muối, các loại gia vị khác nhau, được bán cả ngoài chợ. Quả và trồng trong vườn nhà có thể làm thành món và trộn, các loại hoa và lá trong vườn có thể dùng để trang trí bàn ăn. Còn có những nhà dựng một cái chòi nhỏ, kê bàn ăn trong khu vườn xanh mướt. Những người phụ nữ hồn hậu luôn vui lòng kể cho bạn nghe về cuộc sống làng quê êm đềm, về văn hóa ẩm thực của làng.

- 1-2. Kitchen
3. Home cooking
4. Banh uot
5. Banh tai vat
6. Banh offered to the gods
7. Celebratory cakes in the shape of plums, ginger, etc., and lotus seed dessert
8. Banh Phu the
9. Ca loc stewed with pickles
10. Ca loc pot
11. Salad made with figs from the garden and banh trang toasted on a charcoal fire
12. Meal in a garden house
13. Table for entertaining guests, with Phuoc Tich crockery
- 14-15. Home cooking

- 1.2. Bếp
3. Món ăn gia đình
4. Bánh ướt
5. Bánh Tai vạt
6. Bánh dâng lên các bậc thần linh
7. Bánh dịp Lễ (bánh nặn hình hoa mai, củ gừng...) và chè Hạt sen
8. Bánh Phu thê
9. Cá lóc om dưa
10. Lẩu cá lóc
11. Vả trộn và bánh tráng nem nướng bằng than
12. Bữa cơm tại căn chòi nhỏ được dựng trong vườn một ngôi nhà cổ
13. Bàn ăn được trang trí bởi chén bát là đồ gốm Phước Tích
- 14.15. Món ăn gia đình



4



5



6



7



8



9



10



11



12



13



14



15

Expectations toward Conservation of Phuoc Tich Village

Những kỳ vọng đối với công tác bảo tồn làng cổ Phước Tích



Le Khanh Hai

Vice Minister, Ministry of Culture, Sports and Tourism

Lê Khánh Hải

Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phuoc Tich is a unique cultural heritage which embodies the characteristic of central Vietnam traditional village. In particular, we should note the harmonious blending of traditional architecture with the natural environment. Along with the traditional life style of the villagers, the valuable cultural assets and beautiful nature of Phuoc Tich must be passed on to the future generations.

Làng cổ Phước Tích là di sản văn hóa độc đáo mang nhiều nét điển hình của một ngôi làng Việt truyền thống ở miền Trung Việt Nam, trong đó, nổi bật là những ngôi nhà rường cổ kính có niên đại cách nay hàng trăm năm, cùng với hệ thống cây xanh nối liền với nhau một cách tự nhiên và sinh động trong một vùng sinh thái tiêu biểu, là sự kết hợp hài hòa giữa trời, đất và con người. Tôi hy vọng cuộc sống của người dân Phước Tích cùng với di sản văn hóa độc đáo và thiên nhiên tươi đẹp nơi đây sẽ trở thành những nét văn hóa đặc sắc của đất nước lưu truyền lại cho các thế hệ mai sau.



Nguyen The Hung

Director, Department of Cultural Heritage, Ministry of Culture, Sports and Tourism

Nguyễn Thế Hùng

Cục trưởng Cục Di sản văn hóa

Phuoc Tich has always been famous for its ceramic industry. Over the years, we have worked toward regenerating this significant feature of the village and improving the livelihood of the local people. We need to continue our efforts to revive the village's ceramic industry and promote study tours of ceramic production so as to foster the development of tourism and regional economy.

Từ bao đời nay nghề làm gốm ở Phước Tích đã được lưu danh, vừa góp phần làm giàu cho cuộc sống người dân địa phương, vừa tạo nên một nét văn hóa đặc trưng, tiêu biểu cho làng cổ Phước Tích. Giờ đây chúng ta cần kế thừa và chấn hưng nghề gốm mang thương hiệu làng cổ Phước Tích để góp phần phát triển kinh tế địa phương, đẩy mạnh du lịch, thu hút khách tham quan tới tìm hiểu và trải nghiệm kỹ thuật làm gốm – một nghề thủ công truyền thống ở Phước Tích.



Murata Kenichi

Councilor, Cultural Properties Department, Japan Agency for Cultural Affairs

Murata Kenichi

Ủy viên Hội đồng Kiến trúc, Cục Di sản văn hóa, Bộ Văn Hóa Nhật Bản

Phuoc Tich's charm lies in the beautiful green scenery with hedges stretching throughout the village. We are honored to have participated in the preservation of this precious village and hope that the preservation efforts will be continued.

Làng Phước Tích với những hàng giậu nối liền nhau và không gian xanh bạt ngàn là điểm vô cùng quyến rũ. Chúng tôi cảm thấy rất vinh dự vì đã có thể góp sức vào các hoạt động hướng tới việc bảo tồn ngôi làng này, đồng thời kỳ vọng vào sự hợp tác sau này trong các hoạt động bảo tồn.



Phan Tien Dung

Director, Department of Culture, Sports and Tourism, Thua Thien Hue Provincial People's Committee

Phan Tiến Dũng

Giám đốc

Sở Văn hóa, Thể Thao và Du lịch, Tỉnh Thừa Thiên Huế

Phuoc Tich is a village which encompasses more than 500 years of history and cultural legacy. The gentle flow of the river, the unique architectural structure of traditional houses, the calm and serene living environment, the friendly and diligent nature of villagers—all of these virtues were formed within the framework of rich nature and culture of the Hue ancient capital region and have been passed down through the generations. Phuoc Tich will always extend its warm welcome to visitors.

Đến với làng cổ Phước Tích, mọi người sẽ được trở về với những gì cổ xưa của một ngôi làng thuần Việt có lịch sử hơn 500 năm. Được ngắm những ngôi nhà rường cổ kính với nghệ thuật kiến trúc đặc sắc và dòng sông hiền hòa, xanh trong, dịu mát. Được khám phá, trải nghiệm cuộc sống thanh bình của một miền quê yên ả, bạn cũng sẽ thấy được sự gần gũi, thân thiện, cần mẫn của người dân địa phương. Tất cả được kết tinh bởi những giá trị văn hóa đặc sắc về thiên nhiên và con người của một làng quê ở vùng đất cổ đô Huế được bảo lưu và phát huy giá trị qua bao thế hệ. Làng cổ Phước Tích luôn hân hoan chào đón bạn bè gần xa.



Tsuno Motonori

Chief Representative, Vietnam Office, Japan International Cooperation Agency

Tsuno Motonori

Trưởng đại diện Văn phòng Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) tại Việt Nam

The village of Phuoc Tich earnestly aspires to revive the traditional ceramic industry. It is our aim to cooperate toward the revival of industry and promotion of tourism, and thereby contribute to improving the living standard of the local residents.

Tôi hy vọng vào sự tái sinh của nghề gốm truyền thống có nguồn gốc từ cung đình Huế ở làng Phước Tích. Chúng tôi đang và sẽ hợp tác để góp phần vừa phục hồi các nghề truyền thống, vừa phát triển du lịch, hướng tới mục tiêu nâng cao đời sống của người dân địa phương.



Hirao Koji

Chairman of the Board, Educational Corporation Showa Women's University

Hirao Koji

Trưởng Ban Quản trị Trường Đại học Nữ Chiêu Hòa

Our university has had the good fortune to cooperate in the projects related to Hoi An, Duong Lam, and Phuoc Tich. Through these projects, our faculty and students have been able to experience interchange with Vietnamese people in various regions. We sincerely hope that this spirit of fraternity will continue to the future.

Hội An, Đường Lâm và bây giờ là Phước Tích, đội ngũ giảng viên và sinh viên trường chúng tôi vinh dự được tham gia vào nhiều hoạt động giao lưu tại các vùng miền của Việt Nam. Chúng tôi mong muốn sẽ được tiếp tục mối quan hệ lâu dài này trong tương lai.

NOTES

CHÚ GIẢI

ORDINANCE ON THE MANAGEMENT, PRESERVATION, RESTORATION AND UTILIZATION OF HISTORIC SITES IN PHUOC TICH ANCIENT VILLAGE

(Issued in connection with Decision No.19/2000/QD-UBND dated 28 June 2009
by Phong Dien District People's Committee)

Phuoc Tich Ancient Village, located in Phong Hoa Commune, Phong Dien District, Thua Thien Hue Province was formed some time after 1470 AD, and to this day still retains many valuable heritage features. In particular, the village's cultural heritage includes ancient column-and-beam houses aged 100 to 200 years as well as other ancient architectural properties, typical landscapes and marked protection zones, forming the area of Phuoc Tich Ancient Village in the form of properties owned by the government, communities and individuals for several generations.

With the aim of effectively managing, preserving and utilizing particular historic sites of the village, the Phong Dien District People's Committee hereby issues this Ordinance to provide for the management, preservation, restoration and utilization of historic sites in Phuoc Tich Ancient Village.

CHAPTER I GENERAL TERMS

Article 1. Physical and non-physical cultural heritage of Phuoc Tich Ancient Village

- Architectural properties such as the communal house, temples, shrines, ancestral houses, column-and-beam houses, gardens, trees, river wharfs, village roads and village alleys.
- Cultural properties to commemorate the forefathers, village contributors, heroes, war martyrs, and notable figures concerning the history, tradition and culture of the village.
- Monuments, historic sites, antiques, original materials and documents, and archaeological remains.
- Literature and artworks of historical and scientific value.
- Traditional industries and folk festivals.

Article 2. Responsibilities of government agencies, political and social organizations

1. The District People's Committee has agreed on the role of state management towards historical and cultural sites belonging to Phuoc Tich Ancient Village, as defined under Decision No.832/QD-BVHTTDL dated 3 March 2009 of the Ministry of Culture, Sports and Tourism on the recognition of architectural properties in Phuoc Tich Ancient Village as national heritage.

2. The District Office of Culture and Information shall be the local management office, responsible for advising the District People's Committee on its coordination of activities by other provincial authorities so as to supervise preservation activities, as well as managing, researching, locating and listing historic sites, and inspecting and cooperating with authorized agencies to investigate the activities of preservation, repair, restoration, management and utilization of the historic sites of Phuoc Tich Ancient Village.

3. The authorities of the District People's Committee, the People's Committee, the Vietnamese Fatherland Front Committee and other political and social

organizations of Phong Hoa Commune, the Historic Site Management Board of Phuoc Tich Ancient Village (hereinafter "the Management Board") and Phuoc Tich Village residents shall be responsible for cooperating with related authorities to ensure security, manage construction and disseminate government regulations on constructing, preserving, restoring and protecting the landscapes and environments in the area.

4. The District People's Committee shall encourage government agencies, social organizations, local and foreign enterprises and individuals to protect, repair, restore historical and cultural sites of Phuoc Tich Ancient Village.

CHAPTER II

ORDINANCE ON MANAGING, RESEARCHING, PRESERVING AND UTILIZING HISTORIC SITES

Article 3: Preservation

1. In Zone I: Original constituents which form the

special structure of architectural properties must be preserved.

2. In Zone II: Depending on specific locations, property owners may undertake modification or construction, but only with the permission of the authorized agencies, and must endeavor to increase the value of the ancient village in terms of architecture and landscapes. As for new construction works, wall height calculated from the ground must be less than 4 meters, with a sloping roof.

3. New buildings that may hide the façades of ancient houses or cultural or historical sites must not be built.

4. The systems of traditional barriers, walls and gates must be maintained. New construction, reconstruction and repair works should be conducted with traditional style without destroying ancient village landscapes, and trees should be planted to hide modern architectural properties.

5. Ancient trees in the village must be protected carefully. Cutting and pruning ancient tree branches and perennial plants must be approved by the

Management Board, except in emergency cases such as trees at risk of falling down, threatening to cause accidents or damage to properties. However, the above-mentioned activities must be reported to the Management Board afterwards.

6. The approved construction scheme must be strictly followed when planting trees in village roads, alleys and protection zones, especially in Zone I.

7. Trucks with a weight of more than 5 tons and cars with more than 12 seats shall not be permitted to travel on village roads, except in special cases permitted by the Management Board.

Article 4: Renovation, restoration and repair

1. The permission of the Ministry of Culture, Information and Tourism must be obtained before refurbishing, renovating, restoring or constructing historic sites or ancient column-and-beam houses ranked 1 to 3 in Zones I and II (under Decision No.32/QĐ-BVHTT&DL dated 3 March 2009 of the Ministry of Culture, Information and Tourism on the recognition of architectural properties in Phuoc Tich

Ancient Village as national heritage).

2. The issue of permits for the construction or repair of other architectural properties in the area of Phuoc Tich Ancient Village shall be determined by the District People's Committee with the agreement of the Ministry of Culture, Information and Tourism.

3. Refurbishment or construction of properties in the ancient village (including residents' houses) must be conducted by design and construction consultant companies with legal entity status.

4. When renovating, restoring or repairing a property, its present state must be preserved, ensuring the existing floorplan structure, including the plan of houses, yards, gardens, wind protection screens and barriers. Styles of architectural structure must have traditional characteristics specific to ancient Vietnamese villages in Thua Thien Hue Province.

5. Newly-built walls must be harmonized with old walls; modern materials or other materials with colors different from the original color of properties shall not be allowed.

6. Classification and organization of architectural properties shall be regulated by the Management Board after adoption by the District People's Committee and other authorities. This classification and organization must be notified in writing to the property owner and the Phong Hoa Commune People's Committee.

Article 5: Subsidiary facilities

1. Lighting systems should be refurbished step-by-step to match the ancient village landscape.

2. Electricity cables must be laid tidily and not have a negative impact on the landscape of historic sites.

3. Rest room properties may not be constructed along river banks or in front of residential buildings. The restoration of ancient wells and river wharfs shall be encouraged, but steps must be taken to ensure the sanitation of water. Drainage ditches must have caps and must be regularly cleaned.

4. Waste collection systems must be allocated in a rational manner. Harmful waste may not be left or carelessly discharged on village roads or alleys,

adversely impacting the environment and the health of residents. Livestock may not be allowed to roam freely on roads or in historic sites, to avoid obstructing traffic and adversely impacting the village landscape.

Article 6: Management, research and utilization

1. All research activities in Phuoc Tich Ancient Village must be approved by district-level government agencies responsible for culture.
2. All business activities in the area of historic sites must obey this Ordinance and come under the guidance of the Management Board.
3. Religious activities shall be permitted in historic sites such as the communal house, temples, shrines and ancestral houses. Traditional festival activities shall be encouraged, but the date and agenda of the festival should first be registered with the Department of Culture and Information and approved by the District People's Committee.
4. Visitors coming to Phuoc Tich Ancient Village

must obey the instructions of the Management Board and other regulations, laws and rules on protecting and promoting cultural heritage.

5. It is strictly prohibited to damage, break, disfigure, illegally obtain or trade artifacts belonging to historic sites.

Article 7: The Historic Site Management Board of Phuoc Tich Ancient Village

1. The Historic Site Management Board of Phuoc Tich Ancient Village shall be under the direct control of the Phong Hoa Commune People's Committee. It shall be managed and directed by the Phong Hoa Commune People's Committee, and managed and instructed in professional and technical aspects by the Department of Culture and Information.
2. The Management Board shall consist of a Manager, a Deputy Manager and other competent members.
3. The Management Board shall adopt a system of multiple tenure.

CHAPTER III COMMENDATIONS AND DISCIPLINARY MEASURES

Article 8: Organizations and individuals that have made achievements in managing, preserving, restoring and utilizing the historic sites of Phuoc Tich Ancient Village shall be rewarded by the District People's Committee and other related authorities, in accordance with legal regulations concerning commendation.

Article 9: Organizations or individuals that violate any of the Articles in this Ordinance or other related legal documents shall be administratively penalized or criminally prosecuted under the law, depending on the degree of violation.

CHAPTER IV IMPLEMENTATION

Article 10. Responsibilities in implementing

this Ordinance

1. The Department of Culture and Information shall be responsible for coordinating with the Phong Hoa Commune People's Committee in supervising and directing the implementation of this Ordinance.

2. The Historic Site Management Board of Phuoc Tich Ancient Village shall be responsible for coordinating with the Hamlet-Level Front Committee and the Administration Board of Phuoc Tich Village in organizing the implementation of this Ordinance, reporting every 6 months on the management, preservation, restoration and utilization of historic sites in Phuoc Tich Ancient Village to the District People's Committee (via the Department of Culture and Information) and the Phong Hoa Commune People's Committee.

**ON BEHALF OF THE PEOPLE'S COMMITTEE
CHAIRMAN
Nguyen Viet Hoach**

QUY CHẾ

Quản lý, bảo tồn, tôn tạo và sử dụng di tích Làng cổ Phước Tích

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 19/2009/QĐ -UBND ngày 08 tháng 6 năm 2009 của UBND huyện Phong Điền)

Làng cổ Phước Tích thuộc xã Phong Hoà, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế được hình thành từ sau năm 1470, hiện nay còn bảo lưu nhiều di sản có giá trị. Đặc biệt là các ngôi nhà rường cổ có niên đại từ 100 năm đến 200 năm tuổi cùng nhiều công trình kiến trúc cổ khác và cảnh quan tiêu biểu đã được khoanh vùng bảo vệ là di sản văn hoá, tạo ra không gian Làng cổ Phước Tích với các hình thức sở hữu nhà nước, tập thể và tư nhân đan xen đã tồn tại và phát triển qua nhiều thế hệ.

Để quản lý, bảo tồn lâu dài, nguyên trạng và sử dụng có hiệu quả các di tích mang tính đặc thù ở Làng cổ Phước Tích, UBND huyện Phong Điền ban hành Quy chế này nhằm quy định cụ thể việc quản lý, bảo tồn, tôn tạo và sử dụng di tích ở làng cổ Phước Tích.

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể thuộc quần thể làng cổ Phước Tích

1. Công trình kiến trúc như đình làng, chùa, miếu thờ, nhà thờ họ, nhà rường, vườn, cây, bến nước, đường làng, ngõ xóm.
2. Công trình văn hoá để tưởng niệm các bậc tiền bối, người có công với làng, với nước, các anh hùng, liệt sĩ, các danh nhân có liên quan đến lịch sử, truyền thống văn hoá ở địa phương.
3. Di tích, di vật, cổ vật, các tư liệu gốc, văn tự gốc, di chỉ khảo cổ học.
4. Các tác phẩm văn học nghệ thuật có giá trị lịch sử, khoa học.
5. Các nghề truyền thống, các lễ hội dân gian.

Điều 2. Trách nhiệm cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị-xã hội

1. UBND huyện thống nhất việc quản lý Nhà nước đối với tất cả các di tích lịch sử văn hoá thuộc Làng

cổ Phước Tích đã khoanh vùng bảo vệ theo Quyết định số 832/QĐ-BVHTTDL ngày 03 tháng 3 năm 2009 của Bộ Văn hoá - Thể thao và Du lịch về việc xếp hạng di tích quốc gia kiến trúc nghệ thuật Làng cổ Phước Tích.

2. Phòng Văn hoá và Thông tin huyện là cơ quan quản lý ngành trên địa bàn, có trách nhiệm tham mưu UBND huyện trong việc phối hợp với các ngành chức năng của Tỉnh chỉ đạo các hoạt động bảo tồn di tích làng cổ, quản lý các hoạt động, nghiên cứu, phát hiện, kiểm kê di tích; kiểm tra và phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền thanh tra các hoạt động trong lĩnh vực bảo tồn, trùng tu, tôn tạo, quản lý và sử dụng di tích Làng cổ Phước Tích.

3. Các cơ quan chức năng thuộc UBND huyện, UBND, UBMTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội xã Phong Hoà, Ban quản lý di tích làng cổ Phước Tích (gọi tắt là Ban Quản lý) và nhân dân làng Phước Tích có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong việc giữ gìn an ninh trật tự, quản lý xây dựng và tuyên truyền phổ biến các quy định của Nhà nước về xây dựng, bảo tồn,

tôn tạo làng cổ, bảo vệ cảnh quan, môi trường trên địa bàn.

4. UBND huyện khuyến khích các cơ quan Nhà nước, các tổ chức xã hội, các đơn vị kinh tế, cá nhân trong và ngoài nước góp phần bảo vệ, trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử văn hoá ở Làng cổ Phước Tích.

CHƯƠNG II QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, NGHIÊN CỨU, BẢO TỒN VÀ SỬ DỤNG DI TÍCH

Điều 3. Đối với công tác bảo tồn

1. Trong khu vực I: phải bảo tồn yếu tố gốc cấu thành kiến trúc đặc thù của các công trình.

2. Trong khu vực II: tùy theo vị trí cụ thể mà chủ sở hữu công trình được điều chỉnh xây dựng, nhưng phải xin phép cơ quan có thẩm quyền và phải góp phần làm tăng giá trị của làng cổ về mặt kiến trúc nói riêng và cảnh quan nói chung. Đối với các công trình xây dựng mới, chiều cao tường tính từ cốt nền trở lên không quá 04 (bốn) mét, mái dốc.

3. Không làm mới các hạng mục gây che khuất các di tích lịch sử văn hoá, các công trình mặt tiền nhà cổ.

4. Phải giữ nguyên hệ thống hàng rào, tường rào, cổng ngõ truyền thống; các công trình xây dựng mới và việc cải tạo, sửa chữa các công trình cũ được khuyến khích thực hiện theo kiểu truyền thống, không được phá vỡ không gian làng cổ, tăng cường trồng các loại cây xanh để che chắn các hạng mục kiến trúc hiện đại.

5. Các cây cổ thụ trong làng đều phải được bảo vệ chu đáo. Việc chặt cành, tỉa nhánh các cây cổ thụ, cây lưu niên ở đường làng, ngõ xóm phải được phép của Ban Quản lý, trừ những trường hợp cấp thiết như cây có nguy cơ gãy, đổ gây tai nạn hoặc sự cố cho công trình, nhưng sau đó phải báo cáo ngay với Ban Quản lý.

6. Việc trồng mới cây xanh ở đường làng, ngõ xóm, trong các khu vực bảo vệ, đặc biệt là khu vực I phải theo đúng quy hoạch đã được duyệt.

7. Cấm các loại xe tải có trọng tải trên năm tấn và xe khách trên mười hai chỗ ngồi lưu thông trong làng,

trừ trường hợp đặc biệt có sự đồng ý của Ban quản lý.

Điều 4. Đối với trùng tu, tôn tạo và sửa chữa

1. Việc cải tạo, trùng tu, tôn tạo, xây mới đối với các di tích, nhà rường cổ đã xếp hạng từ 1 đến 3 trong khu vực I và II (theo Quyết định số 832/QĐ-BVHTT&DL ngày 03 tháng 3 năm 2009 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc xếp hạng di tích quốc gia kiến trúc nghệ thuật Làng cổ Phước Tích) phải được sự đồng ý của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

2. Các công trình xây dựng khác trong phạm vi Làng cổ Phước Tích thẩm quyền cấp phép xây dựng, sửa chữa do UBND huyện quyết định căn cứ thoả thuận của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

3. Việc cải tạo, xây dựng công trình trong làng cổ, kể cả nhà sở hữu của tư nhân phải do cơ quan tư vấn thiết kế và đơn vị thi công có tư cách pháp nhân thực hiện.

4. Trong quá trình trùng tu, tôn tạo và sửa chữa phải

giữ nguyên hiện trạng về cấu trúc công trình; tôn trọng cơ cấu mặt bằng hiện có bao gồm mặt bằng nhà, sân, vườn, bình phong, hàng rào. Kết cấu hình thức kiến trúc phải mang đặc trưng truyền thống của làng Việt cổ Thừa Thiên Huế.

5. Tường xây phải phù hợp với tường cũ của công trình; không dùng các loại vật liệu hiện đại hoặc các loại vật liệu khác có màu sắc không phù hợp với màu truyền thống của nhà cổ.

6. Việc phân loại, điều chỉnh các công trình kiến trúc do Ban Quản lý quy định sau khi được UBND huyện và cơ quan chức năng thông qua và phải được thông báo bằng văn bản cho các chủ sở hữu và UBND xã Phong Hoà.

Điều 5. Đối với các công trình phụ

1. Đối với hệ thống chiếu sáng, phải từng bước cải tạo cho phù hợp với không gian làng cổ.

2. Việc lắp đặt các tuyến dây điện phải gọn gàng, không được làm phá vỡ cảnh quan di tích.

3. Các công trình vệ sinh không được xây dọc tuyến bờ sông và phía trước mặt tiền nhà ở; khuyến khích

phục hồi các giếng nước cổ, bến nước cũ nhưng phải bảo đảm nước sạch hợp vệ sinh. Rãnh thoát nước thải phải được thường xuyên khơi thông và phải có nắp đậy.

4. Hệ thống thu gom rác thải phải được bố trí hợp lý; không được thải các chất độc hại, xả rác bừa bãi ra đường làng, ngõ xóm làm ảnh hưởng đến môi trường và sức khỏe của nhân dân; nghiêm cấm việc thả gia súc ra đường, trong các di tích gây cản trở giao thông và làm mất vẻ mỹ quan làng cổ.

Điều 6. Đối với quản lý, nghiên cứu và sử dụng

1. Mọi hoạt động nghiên cứu ở Làng cổ Phước Tích phải được cơ quan quản lý Nhà nước về văn hóa cấp huyện cho phép.

2. Mọi hoạt động kinh doanh trong khu vực di tích phải tuân thủ Quy chế này và thực hiện theo sự bố trí, hướng dẫn của Ban Quản lý.

3. Sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng ở các di tích như đình, chùa, đền, miếu, nhà thờ họ được tôn trọng. Các hoạt động lễ hội truyền thống được khuyến

khích nhưng phải đăng ký thời gian, nội dung, hình thức tổ chức với Phòng Văn hóa và Thông tin và phải được UBND huyện cho phép.

4. Khách đến tham quan Làng cổ Phước Tích phải tuân theo theo sự hướng dẫn của Ban Quản lý và thực hiện đúng nội quy, quy định pháp luật về bảo vệ và phát triển di sản văn hóa.

5. Nghiêm cấm việc huỷ hoại, làm hư hỏng, biến dạng, chiếm giữ và giao dịch trái phép các hiện vật trong các di tích.

Điều 7. Về tổ chức bộ máy Ban quản lý di tích Làng cổ Phước Tích

1. Ban Quản lý di tích Làng cổ Phước Tích trực thuộc UBND xã Phong Hòa; chịu sự quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND xã Phong Hòa và sự quản lý, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Phòng Văn hoá và Thông tin.

2. Ban Quản lý gồm Trưởng ban, Phó ban và một số thành viên có năng lực, trình độ.

3. Ban quản lý hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

CHƯƠNG III KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 8. Các tổ chức và cá nhân có thành tích trong hoạt động trong quản lý, bảo tồn, tôn tạo và sử dụng di tích ở Làng cổ Phước Tích được UBND huyện và các ngành liên quan xem xét khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 9. Tổ chức và cá nhân có hành vi vi phạm Quy chế này hoặc các văn bản pháp luật liên quan, tùy theo mức độ sẽ bị xử phạt hành chính hoặc truy tố hình sự theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế

1. Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với UBND xã Phong Hòa chịu trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo quá trình triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Ban Quản lý di tích Làng cổ Phước Tích phối hợp

với Mặt trận thôn và Ban điều hành Làng Phước Tích có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này, định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo tình hình quản lý, bảo tồn, tôn tạo và sử dụng di tích ở Làng cổ Phước Tích với UBND huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin) và UBND xã Phong Hòa./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

**Đã ký
Nguyễn Việt Hoạch**

■ Vietnamese Side Participants

1.Ministry of Culture, Sports and Tourism

Lê Khánh Hải

Nguyễn Thế Hùng

Nguyễn Quốc Hùng

Trần Đình Thành

Bùi Minh Châu

Nguyễn Việt Cường

2.Thua Thien-Hue Province

Phan Tiến Dũng

Phạm Đăng Khánh

Nguyễn Thị Thu Hà

Cao Huy Hùng

Ngô Minh Thuấn

Trần Tuấn Anh

Trần Việt Lực

3. The People's Committee of Phong Dien District

Nguyễn Đại Vui

Nguyễn Thế

4.Phuoc Tich Village

Hoàng Tấn Minh

Nguyễn Duy Vui

5.Hue University College of Science

Trương Hoàng Phương

Nguyễn Như Tú

Nguyễn Ngọc Tùng

Nguyễn Vũ Minh

Tập thể sinh viên khoa Kiến trúc Khóa K30,K31

6.Vietnam National University, Hanoi

Phan Hải Linh

Nguyễn Chiêu

Nguyễn Văn Kim

Nguyễn Xuân Mạnh

Trần Diệu Linh

Trần Quốc Bình

7.Hue University College of Foreign Languages

Nguyễn Thị Hương Trà

Lê Cẩm Nhung

■ Japanese Side Participants

1. Japan Agency for Cultural Affairs

Yamato Satoshi
Murata Kenichi
Hayashi Yoshihiko
Boujou Toshinari
Kiyonaga Youhei

2. Nara National Research Institute for Cultural Properties

Shimada Toshio
Hakozaki Kazuhisa
Kurosaka Takahiro
Obayashi Jun
Suzuki Tomohiro
Unno Satoshi
Edani Hiroko
Matsumoto Shoichiro
Nakamura Ichiro

3. JICA

Ono Hiroe
Yamamoto Satoshi
Takauchi Koji
Oshita Megumi
Ando Katsuhiko
Nguyễn Hằng Nga

4. Showa Women's University

Tomoda Hiromichi
Mark Chang
Tachibana Michio
Suzuki Hiromitsu
Kobayashi Akiko
Tomoda Yoshinori
Kikuchi Seiichi
Kohara Natsuko
Inomata Mieko
Tanii Yoshiko
Shimomura Kumiko
Iino Hisakazu
Takao Tetsuya
Ohki Kazuko
Ebisawa Hidemichi
Watanabe Nakamichi

Fuwa Masako
Yamada Mikako
Abe Yuriko
Onoda Megumi
Arai Eriko
Kato Motomu
Tanaka Izumi
Seki Eri
Nagata Kyouko
Umino Mari
Yasudomi Ai

5. Others

Ohashi Kouji
Mizokami Yoshihiro
Fukukawa Yuichi
Kato Eichi
Oguni Haruo
Narumi Yoshihiro
Ejima Akiyoshi
Kougo Chisato
Tawara Kanji
Tobita Chizuru
Huynh Thi Thuy Tien
Ho Phu Thien

Produced and Edited by:

Institute of International Culture,
Showa Women's University

Supported by:

Global Plaza & Vietnam Office,
Japan International Cooperation Agency

Editorial Cooperation:

Architecture Division, Japan Agency for Cultural Affairs (Japan)
Nara National Research Institute of for Cultural Properties (Japan)
Department of Cultural Heritage, Vietnam Ministry of Culture,
Sports and Tourism
Department of Cultural Heritage,
Thua Thien-Hue Province
Vietnam National University, Hanoi

Design Layout:

ATELIER OONO (JAPAN)

